Do Võ Phí Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

LỤC-TỈNH TÂN VĂN

NHỰT-BÁO xuất bản mỗi ngày, trừ ngày lễ và Chúa-nhựt

GIÁ BÁO
ĐÔNG-PHÁP

Một năm	12$00
Sáu tháng	6.50
Ba tháng	3.50
Bán lẻ mỗi số	0$05

CHỦ-NHÂN: NGUYỄN-VĂN-CỦA
Nhà báo ở đàng Lucien Mossard số 13 (gần trường-học Taberd). — SAIGON

CHỦ NHIỆM: LÂM-VĂN-NGỌ
Gởi dây thép đề: LUCTINH-SAIGON
Dây thép nói kêu: Số 203-Saigon

DEPOT LEGAL INDOCHINE No 10716

Mua báo phải trả bạc trước và gởi ngay cho ông NGUYỄN-VĂN-CỦA, Tổng-lý. Bài đăng báo thì gởi cho ông LÂM-VĂN-NGỌ, Chủ-nhiệm.

Lời rao thương mãi tính giá rẻ:
Thay mặt cho tòa báo ở bên Pháp-Quốc
Davignon, Bourdet & Cie
9, rue Tronchet — Paris (VIIIe)

ĐÁM TANG

Ta thường thấy đám tang ở các chốn thôn-quê nào mổ trâu giết bò, nào đâm gió giã bánh, mời khách mời khứa, biếu phe biếu làng mà ta cho lo phiền phí vô ích. Nhưng ta biết chê nhà quê mà ta lại lảng bẳn không xét đến đám tang ở các nơi thành-phố, tuy không bị nợ miệng thôi thúc, không phải nộp khoản nộp lệ như ở các chốn thôn-quê, mà cũng có những sự phiền phí vô ích khá chẳng kém gì thế. Cứ như bây giờ, ở các nơi thành-phố, đám tang nào mà gọi được là đám tang trọng thể nghĩa là đua đuổi được với những nhà giàu có sang trọng, được hãnh diện với phường phố là đám ma to, thì không kể các cái phí khác, bẩn nói về một khoản cờ mã cũng đã có đến một hai trăm đồng, lại còn nào nhạc tây, nào trống tàu, nào phường tuồng đứng đám, phiền phí như thế, tưởng dầu một cái đám ma rất lớn ở nhà quê, ba trạm sáu tuần, ăn uống ỷ ầm năm bảy bữa cũng đến thế là cùng; mà nào có ích gì đâu, giấy đốt ra tro, hoa tàn ra rác, lại không có một người nào được hưởng chút dư huệ no nay như ở nhà quê. Tính mỗi một đám tang, cái phí vô ích nhiều ra đến hàng ngàn đồng, ít cũng ba bốn trăm đồng; giá cọng lại cái số tiền tiêu phí về đám tang ở trong một cái thành phố ta nội trong vòng mười năm, có dễ thành được một số tiền to, tưởng ra cầu sông cái cũng có thể bắc qua, mà đường hỏa-xa Đông-pháp đại lục cũng có thể làm nổi. Một xứ như xứ mình, dân còn nghèo, của còn kiệm, mà đem đồng tiền hữu dụng tiêu vào những chuyện không đâu như thế, thì tính về cái phương diện kinh-tế chung trong nước chẳng là đáng tiếc lắm ru? Vậy thì chẳng những cái tục làm ma ở các chốn thôn quê nên cải-lương đã đành, mà cái tục làm ma ở các nơi thành phố cũng nên tìm cách cải-lương mới được.

Trước khi bàn cách cải-lương tang lễ, tưởng nên xét cái tang lễ của người Âu-châu và cái tang lễ của người Nhựt-bổn để làm tài-liệu mà ta châm chước cho thích hiệp với tánh tình tập quán của ta. Tang lễ của người Âu-châu thì không luận nhà giàu hay nhà nghèo cũng chỉ dùng một cỗ tang-xa để linh-cữu vào trong, rước đến làm lễ ở nhà thờ rồi đưa đi an táng, nhà hiếu chủ không cần phải bày biện sắm sửa gì. Tang lễ của người Nhựt-bổn thì những nhà khá giả thường xuất ra một món tiền tùy hằng sản nhiều ít quyên vào một việc công-ích gì, hoặc đăng lên báo, hoặc tạc vào bia để kỷ-niệm cái đám tang ông nọ bà kia là cha hay là mẹ của mình đó. Ấy cái tang lễ của người Âu-châu cùng người Nhựt-bổn như thế.

Nay ta lại thử nghĩ cái tang-lễ của mình sở dĩ phiền phí như trên kia đã kể là có cái nguyên-ý làm sao? tưởng cũng một là muốn làm trọn cái nghĩa-vụ tống chung đối với người chết, vì trong ý cho rằng thờ người chết cũng phải như thờ người sống, người sống lúc đi đường phải có nghi-vệ linh-đình, hành trang rực rỡ, lấy thế làm vinh-diệu vẻ vang, người chết lúc đi đường mà muốn cho được vinh-diệu vẻ vang thì nghi-vệ cũng phải cho linh-đình, hành-trang cũng phải cho rực-rỡ. Hai là muốn tỏ cái lòng báo hiếu làm con mà biểu dương cái danh tiếng cho cha mẹ, không quản hao công tốn của, cố làm cho tang-lễ hạt tráng quan chiêm, để thiên-hạ đồn là cái đám ma to mà cái danh tiếng của cha mẹ mình cũng nhân cái tiếng đồn ấy mà xa gần truyền bá. Kể cái nguyên ý như thế vẫn không phải là không hay, mà làm ra không khỏi có tệ, không những phiền phí vô ích mà lưu tệ đến cái nguyên ý ấy lâu cũng mất lần. Đức Khổng-tử có dạy: Tống chung đến hết lòng thương thì thôi. Đám tang không phải là một đám hội mà vụ cầu cho lấy mỹ quan, đã bày ra những cách thích mắt sướng tai, thì trong đám tang còn gì cái vẻ buồn rầu tình-túc, như thế thành ra lại không trọn được cái nghĩa-vụ tống chung. Và vì cái lòng lấy tiếng, mà đám tang biến thành một cuộc đấu của thi hơi, đã mải miết vì cuộc đấu của thi hơi, thì còn có đâu cái lòng thành báo hiếu. Thiết tưởng ta nên giữ cái nguyên-ý ấy mà tham dụng tang lễ của người Âu-châu cùng người Nhựt-bổn. Vì muốn trọn nghĩa-vụ tống chung đối với người chết, thì hiện thời trong các thành-phố, mấy cái hội thiện đã có sắm sẵn những đồ tống chung, cũng như cái tang xa của người Âu-châu, các đám hiếu thuê dùng rất tiện, giá những hội ấy sắm thêm được những nghi-vệ hành-trang một ít nữa, thì đám tang đi như thế cũng đã hữu vinh-diệu vẻ vang, còn nếu muốn tỏ cái lòng báo hiếu làm con mà biểu dương cái danh tiếng cho cha mẹ thì nên theo cái gương tốt của người Nhựt-bổn, để cái món tiền tiêu về những sự phiền phí vô ích như tang-lễ bây giờ mà bỏ vào những việc công ích trong xứ để kỷ niệm cái tang cha mẹ mình, cái danh tiếng của cha mẹ mình như thế lại càng là rõ rệt. Đám tang các nơi thành-phố mà cải-lương được thế, thì cái nguyên ý hay của tang lễ vẫn không mất, mà tiền của trong nước bớt được một khoản tiêu phí rất lớn, sự nghiệp công ích trong nước thêm được một phần tiến bộ rất mau, chẳng hơn là làm những sự phiền phí vô ích kia ru?

T. D.

Mùi súng thật vô tình!

Vì chồng rủi ro một phút.....
Thương ôi! mà hồn vợ phải lìa!

Ôi súng! súng! Súng thật là một vật rất nên vô tình. Nó không tư vị ai, không nể ai; hễ người nào vướng phải nhằm nó thì đã thấy một mạng mười rủi; ai lạ-đình sướng pha thì tánh mạng ắt chẳng trông còn. Một tiếng của nó nổ ra, có thể hại được một mạng người giế được một mạng vật. Cho nên ai là người biết cẩn thận, có ý-tứ, lòng biết kiên-nhẫn, nết giữ ôn-hòa thì mới dám cầm đến nó; bằng không thì ắt phải thường mang đều tai-họa.

Như tại làng Tân-ân (Camau) mới đây có xảy ra một vụ, cũng vì một phát súng vô-tình mà làm nên đều vợ phải xa chồng, con cam lìa mẹ.

Nguyên ngày 26 Mars 1929 lối 12 giờ trưa, đang khi cảnh vật êm-đềm, trời nắng chan-chan người người đều mệt. Thoạt nghe một tiếng « bùm! » Ban đầu ai cũng ngỡ là tiếng pháo của trẻ nhỏ rân-mác đốt chơi, chừng nghe tiếng la-làng inh-ỏi, thiên-hạ tuông chạy lơ-xơ, chạy tới nhà của tên Trương-văn-Đống là linh làng. Thấy vậy tôi chưa rõ sự chi, nên cũng bắt chước nối theo chơn người mà chạy đến.

Thật, vừa đến nơi thì đã trông thấy một tấm thảm kịch quá đổi kinh ghê: nào là thấy một người đờn-bà nằm sóng-sượt đó, giọt hồng tuôn lai láng, nào là con khóc mẹ, chồng sụt-sùi thương vợ thở-than thêm pha lẫn với tiếng người tựu đến ồn ào huyên-náo. Mới trông qua cái cảnh-trạng thật chẳng khác nào một trường huyết chiến.

Đoạn hỏi ra mới hay tấn thảm-kịch ấy, xảy ra bởi cớ-tích như vầy:

Nguyên bữa ấy, theo lệ luân phòng ở trong làng, thì bữa ấy tới phiên cậu linh làng Trương-văn-Đống. Bởi nên cậu ta mới lãnh súng và 2 cái bi-đan đem về nhà. Nhân-vì thấy súng có hơi dơ và sét, nên cậu ta mới đem ra chùi lau cho sạch. Khi lau chùi xong, cậu Đống lại lấy bi ra tập nạp cho nhuần-nhả, phòng khi đêm hôm có xảy biến sự gì, lấy ra dùng khỏi bỡ ngỡ. Thế thì cũng đáng khen cho cậu là người có trí biết lo xa. Nhưng phải chi cậu rộng để thêm một chút trí rừa mà nghĩ câu « sóng gió bất kỳ » và cuộc ở đời « họa phước vạn lương » cậu đem ra sau hè xó chói hoặc chỗ nào vắng vẻ vợ con, chỉ một mình cậu ngồi cầm-cục mà làm thì êm quá, có xảy ra sự chi khốn-hại đâu; cái nầy không cậu lại ngồi ngay chỗ vợ, cách xa chừng 2, 3 thước. Lúc ấy người vợ thì ngồi dựa đầu cột võng mà đàm đạo với người chị dâu đang nằm trên võng dỗ con ngủ.

Ấy một bên thì đàm đạo nói cười, một bên thì tập vô ra bi đạn. Lấy ra nạp vô một hồi, bất thình lình cái tay cò bành tô vướng nhằm con cò; rịch qua một cái, súng phát nổ « bùm! » hòn đạn bay ra, nhắm ngay hàm dưới của người vợ mà xia vô, tức thì người vợ liền ngã ra nằm chết giấc!

Bây giờ cậu Đống mới hoảng hốt như dại như điên, vội quăng súng nhảy ôm vợ mà khóc. Tiếp đó con cái trong nhà cũng khóc dậy lên. Chồng thì kêu « mình ơi mình hỡi », con thì kể « má hỡi má ơi ». Một nhà náo-động, trông thấy thật rất thương tâm. Đoạn hay tin, dân làng bèn lập đến đem giữ cầu Đống nơi nhà công. Còn vợ thì để nằm yên một chỗ. Giọt hồng tuôn lai láng, dật-dờ phách quế hồn mai, tưởng ngỡ mình ở dương gian, nào ngờ hồn về chín-suối. Chập lâu mới lần lần tỉnh dậy, nhưng kêu hỏi thì nói tiếng đặng tiếng mất, không nghe được rõ câu gì. Bây giờ thiên-hạ mới áp nhau lo chạy chữa, song có thể gì sống đặng vì mủi đạn ăn lều một bên gò má tay mặt, từ trước phủn ra tới sau, gảy hết một miếng xương ở cạnh hàm dưới. Bởi có nên nàng ráng cầm được đâu chừng một giờ sau thì hồn lìa khỏi xác.

Mà nghĩ thật cũng là may cho mẹ con người ngồi trên võng, nếu hòn đạn ấy mà không trúng vợ cậu ta thì ắt làm gì cũng phải trúng hai mẹ con người kia, cạn không tránh đâu cho khỏi. Ấy mới biết « mũi thiên oai tìm người bạc mạng ».

Ô! Một cảnh gia-đình đương vui-vầy đầm ấm, chồng yêu vợ, vợ mến chồng bỗng-nhiên bình-địa khởi phong ba, vì rủi-ro một phát súng vô-tình, mà đến nỗi gây ra tấn-tuồng ly hận. Từ đây đã cam mẹ lìa con, chồng xa vợ, cùng nhau âm dương hai ngả cách phân; dầu rằng nghĩa vợ tình chồng, có thương nhau có nhớ nhau, thôi thì cũng chỉ lấy tay mà gạt thầm giọt lụy!!

Lại nghe đâu trong lúc hồn nàng sắp lìa khỏi xác, mẹ nàng có đến rực hỏi nàng tỉnh dậy hỏi: «Sao con? Sao vậy con?» thì nàng cố gượng đáp rằng bị phỏng nước sôi. Chẳng rõ vì nàng quá thương chồng mà đáp vậy để chữa lỗi cho chồng, hay là tại con mê nói sảng. Song dầu thế nào thì há, chớ xem ý nàng lấy làm thương hại cho chồng lắm, nhứt là nàng lấy làm đau lòng xót dạ cho mấy đứa trẻ thơ, nên khi còn một phút nữa thì nàng để bước xuống dạ-đài, nàng còn gượng lâm-dâm miệng khấn: « sau khi nàng nhắm mắt rồi, hồn nàng cho linh, mình van giùm cho chồng nàng nạn khỏi tai qua và bảo hộ đám trẻ thơ mất mẹ, đêm ngày chích-chiu vất vả.

Ấy thật là:

« Một giấc đã đành an phận bạc,
« Thân cho chồng chịu-chích đám con khờ. »

Thế là tấn thảm kịch đã xảy ra như vậy đó, phận bạc của nàng đã an một giấc ngàn năm. Chỉ bây giờ đây, lo là lo cho chút phận của Trương-văn-Đống là chồng, chẳng rõ rồi đây quan trên có đem tình kia lý nọ mà châm-giảm chút nào chăng nhé? Tưởng đó chẳng qua là vì sơ ý mà biến xảy ra, chớ không phải là cố sát hay ngộ sát gì cả. Nhứt là nên thương giùm bầy trẻ thơ còn khờ-dại kia mà chế giảm ít nhiều, đặng cho chàng về lo làm ăn bảo bọc.

Nguyễn-công-Minh
dit Lâm-Tòng.

Nhớ đọc

Nhớ đọc trinh thám tiểu-thuyết « Thiện ác đáo đầu » nơi trương thứ ba. Hay lắm! Hay lắm!

KHỔNG PHU-TỬ

Diễn luận về Khổng-học ở Sociétés savantes (Paris) ngày mồng sáu tháng giêng năm Bảo-Đại thứ tư

Diễn-giả: MỘNG-NHẪM.

Thưa anh em, chị em,

Ngày bữa nay, theo lịch tây thì đã qua tháng hai, mà chiếu theo lịch Annam ta, thời mới bước qua tháng giêng, tức là đầu năm mới; và cuộc nói chuyện nầy cũng là anh em mới sắp đặt ra; thế thời cuộc đời mới, ngày tháng mới, chuyện hội hiệp hôm nay mới và anh em chị em cũng đều là nhân-vật mới, coi ra mới cả. Chỉ tiếc rằng: tôi là người cũ, nhưng cũ tất nhiên phải nói chuyện cũ thí dụ như trong cái rạp hát cải lương, bỗng nhiên có một anh kép đã có tuổi, đứng ra hát những tuồng Tam Quốc, Tây-Du, Tiết-Đường Hậu-Tống, ăn cơm mới mà nói chuyện cũ, thời không biết có hạp thời và có vui tai cho anh em chị em nghe không?

Nhưng vì lẽ gần đây có mấy anh em quen biết, như anh Thông, anh Xanh, anh Nhiếp có viết thơ nói với tôi rằng: năm nay định lập ra cách nói chuyện nầy, để bà con mình lui tới với nhau, gọi là tình xứ sở và mỗi người: thay đổi nhau đàm đạo mà chơi, hoặc giả cũng có một đôi đều có bổ ích; tôi cũ lấy sự không từng quen và ăn nói vụng về để từ chối hai ba lần, mà anh em nói: nói chuyện cho vui, hay hay dở cũng không ngại gì, phải gắng. Về phần riêng tôi, khi tôi đã nhận lời rồi, tôi lại nghĩ rằng: nói chuyện là một cuộc vui, mà chuyện xưa có lẽ nên biết, và lại trong chuyện xưa đó mà có quan hệ đến nền giáo dục của dân-tộc mình, thời nói mà nghe, cũng không phải là một sự vô ích. Vậy nên tôi làm dạn đứng lên đây nói với anh em chị em, cũng như bữa sau các ông khác đem chuyện sở học của mình nói cho anh em chị em và tôi được nghe vậy.

Trước khi nói chuyện cũ đây, tôi xin nhơn dịp năm mới chúc anh em chị em đều đặng mỗi sự mạnh giỏi vui vẻ, và học hành tấn tới luôn luôn, sau rửa tôi xin cám ơn chị em anh em đã bỏ chút thì giờ quí báu mà đến đây để gặp nhau cho vui, thời lại lấy làm hân hoan hết sức......

....

Khi nầy, tôi đã thú thiệt rằng: tôi xin nói chuyện cũ, mà chuyện đây là thuộc về Khổng-giáo nghĩa là tôi xin lược kể những lời đố đáp, giáo huấn, và những tư-tưởng của đức Khổng-phu-Tử để góp thành một câu chuyện đời xưa; mà trước khi nói về Khổng-giáo đây, tôi xin kể lược qua cái lịch sử của ngài cho biết đã.

Đức Khổng-Tử là người Trung-Hoa, sanh ra tại nước Lỗ (hiện nay là tỉnh Sơn-Đông). Ngài sanh từ đời vua Linh-Vương nhà Châu, trước kỷ-nguyên 552 năm, ngài mất về đời vua Kính-Vương, trước kỷ nguyên 478 năm, ngài hưởng thọ đặng 73 tuổi.

Nguyên thân sanh ngài là ông Thúc-Lương-Hột, qua cầu hôn nơi nhà họ Nhan, họ Nhan có 3 người con gái, ông Nhan liền kêu hỏi ý-kiến 3 người con, và ông nói rằng: ông Thúc-Lương là con nhà giòng-dõi, và lại võ nghệ cũng tài, ta có lòng yêu mến lắm, mà trong ý các con thế nào? Hai người chị làm thinh, chỉ người em thứ ba là nàng Trưng-Tại ra thưa rằng: [illegible] con xin tùy ý cha mẹ sở định. Ông Nhan nói vậy thời được [illegible] hứa lời cho kết hôn với họ Khổng. Lúc cưới rồi, hai ông [illegible] Thúc-Lương-Hột đi cầu tự tại núi Ni-khâu. Cho nên khi sanh Ngài ra, đặt tên là Khâu, mà đặt tên chữ là Trọng-ni.

Lúc Ngài đương nhỏ, gia-đình kém sút hơn trước, (vì cha mất sớm, chỉ còn bà mẹ mà thôi). Mỗi việc trong nhà, Ngài đều phải làm lấy hết thảy, cho nên Ngài thường nói: ta lúc nhỏ nghèo hèn, nên việc nhỏ mọn đến đâu, ta cũng làm quen được.

Ngài có tánh ham học, từ khi 15 tuổi sắp lên, thời chăm học hết sức, nhưng ngài không học chuyên với ai, chỉ nghe ai là người thông hiểu đạo đức, lễ phép đời xưa thời đến hỏi để học mà thôi. Tức như Ngài hỏi lễ với ông Lão-Tử, hỏi nhạc với ông Tranh-Hoằng, ấy là những cách Ngài học.

Đến lúc Ngài đã trưởng thành, có chí kinh bang tế thế, chỉ chờ gặp vận-hội để ra mà giúp đời; nhưng ở nước Lỗ là chỗ cố-quốc Ngài đã không biết dùng Ngài đi ra các nước chư-hầu, cũng gặp nhiều sự ngăn trở, không có chỗ nào như ý cả, chung cuộc lại Ngài phải trở về Tổ quốc, làm nghề trước-thuật, để dạy dỗ đời sau, như Ngài sửa sang những Kinh Thi, Kinh Thơ, Kinh Dịch, Kinh Lễ, Kinh Nhạc, và tự tay viết ra Kinh Xuân-Thu; bộ sách Xuân Thu nầy, Ngài biên-chép toàn là việc thời sự cả, tuy không nghị luận gì, nhưng theo phép luật đời ấy, là một việc quốc cấm, cho nên Ngài có nói rằng: Ai biết ta là tại bộ sách Xuân-thu nầy, mà ai có muốn bắt tội ta, cũng tại bộ sách Xuân-Thu nầy. Học trò Ngài đông lắm, trước sau có đến 3,000 người, mà tựu trung có tiếng thông thái nhứt là 72 người.

(Mai tiếp).

BẮC-KỲ

Mọi giết người ta

8 người chết, nhiều người bị thương

Mới hôm trước đây người mọi thả trâu xuống ăn trong sở cao su Đồn-chè của M. Delignon, M. Delignon bắn chết 2 con và bắt 1 con giải về đồn Đại-lý. Hôm sau thấy hơn một trăm Mọi kéo xuống chặt phá mất đến 2000 cây cao-su của sở ấy, và bắn chém người Nam ta. Nghe đâu có 3 người chết và nhiều người bị thương: vì thế nên nhà nước rút lính ở đồn Pleiku và An-khê đến đàn áp.

Ôi! vì trâu mọi phá cây cối của M. Delignon, thì M. Delignon bắn chết trâu mọi, thế mà người mình bị chết 3 mạng và nhiều người bị thương, thế mới thật là « cháy thành vạ lây »!

Chưa biết nhà nước xử trí ra sao? và đối với những người bị hại [illegible] thế nào?

Hỡi Đồng-bào!

Hãy tiện-tặng đi. Nên nghĩ tới việc tương-lai của quí đồng-bào của gia-quyến quí-vị và của nước nhà. Người nào mà không có tiền dư thì không làm gì đặng cả!

VIỆT-NAM NGÂN-HÀNG

Feuilleton n° 911 — Du 9 Avril 1929

TIỀN CĂN BÁO HẬU

CUỐN THỨ NĂM

HỒI THỨ XV

Phiếc Năng tự ái

(Tiếp theo)

Đặng cửa vô cớ ra mặt giàu-sang người tới thành Paris nấy người mới về bỏ người đeo, xưng danh là Monte-Cristo, Công-tước, chớ lúc người còn ở nước I-ta-li, ai gọi người là Monte-Cristo, ai gọi người là Công-tước, người-người thấy đều kêu người là Lim-Pha bạn-biển thôi chớ. Còn lúc người ở thành Malte, người còn tên gì đây..... ta quên, nên không kể đặng. Người cải danh việc danh như vậy đó, người có biết chăng? Người đi tới đâu, người cải tên đổi họ thế nào ta dư biết, duy có tên tộc của người, thật ta chưa từng, nên bây giờ đây, ta muốn hỏi người, người nói thiệt cho ta biết, người tên gì họ gì? nói cho ta biết, đỡ khi ra giữa giáo-trường, trở day mũi bạc, trước khi thích tử người, ta kêu chánh tên người, mà bảo người đỡ gạt, »

Nghe dứt, Monte-Cristo, nư giận trần hồng, lửa lòng hừng dậy, trợn mắt dừng may ngó Công-ước đờ Mọt-xép rồi vùng đùng dậy, nhảy vô phòng; Monte-Cristo đứng sửa lại mão lên đay, thay quần mặc như nhảy mắt, coi hết thời-trang, bận đồ bạn biển, đội mũ mạch-lô, tóc thả chấm vai như thuở ở Mạt-xay, còn trai đó vậy. Công-tước đờ Mọt-Xép, khi thấy Monte-Cristo bỏ mình mà nhảy vô phòng, thì không hiểu ý Monte-Cristo làm đi gì, nên lấy làm lạ đứng chăm-chỉ ngó theo mà lòng lo sợ; chừng thấy Monte-Cristo, thay quần đổi áo rồi, khoanh-tay chăm-rãi đi ra đờ Mọt-xé thất kinh, thục lui, chưa thì thôi lui mất lại ngó chừng, cho đến dụng nhằm cái bàn, mới là vin bàn mà ngừng bước. Ngừng bước lại rồi, Monte-Cristo mới nói :

« Phiếc-Năng, thật thì ta có thâm « tên ; song trong trăm tên ấy, ta chỉ « cho người biết một, thì cũng đủ cho « mi chết điếng. Nhưng mà ta không « cần nói ; ta muốn cho người biết, « mà ta không thèm nói ; ta để cho « người tìm như tìm biết lấy cũng đủ. « Gẫm chẳng khó gì mà ! Vì tôn ấy, lẽ « gì thân luôn chịu muôn đắng ngàn « cay, ba chìm bảy nổi, không chết thì « cũng gần rồi ; nếu hôm nay mi còn « trông thấy đây, chưa chết mà cũng « không già, là tại lòng nếm mật nằm « gai, nước hớn ăn oán, chưa trả đặng « nên ta phần lão hườn đồng, tóc xanh « không trở bạc, lâm cho mi có hơi « lạ : chớ mi nghĩ lại thì biết tên ấy « chẳng là gì : nhứt là từ thuở mi « đoạt hôn của nó, giựt vợ của nó, là « Mạc-thi-Diệc, thì có ngày nào là « ngày nó quên nó cho đặng ; dám « tưởng cho mi giấc mộng còn mơ nữa « mà ! »

Nghe dứt, Phiếc-Năng vùng la :

« Nói vậy mi là Yết-Môn Đăng-Tiết ! »

La rồi, hồn bất phụ thể, bủn-rủn tay chưn, mắt thì trợn ngó Yết-Môn, chơn lại thâu-lui đụng vạch, đụng vách rồi, Phiếc-Năng cũng còn trơ mắt nhìn trân Yết-Môn, nhìn mà chơn lại bước lần, lần ra khỏi cửa, còn nói :

« Ôn nầy Yết-Môn Đăng-Tiết là Bước xuống thềm, ra sân, Phiếc-Năng đi nữa tỉnh nữa say, ngã lui ngã tới. Ra tới cửa ngõ, Phiếc-Năng gượng không nổi ngã ngửa trên tay tên già-nô ; già-nô bồng lên xe, nghe Phiếc-Năng bảo : « Về đinh, đem ta về đinh cho kịp ! » Xe chạy, nhờ gió hiu-hắt thổi, lại thêm Phiếc-Năng sợ hổ người với kẻ dưới, nên gượng tỉnh lần ; chừng về tới nhà, Phiếc-Năng xét nỗi mình, nghĩ tới nỗi nhà, thì lại xót-xa, ruột không dằn mà đau, tư không vô mà rối. Phiếc-Năng bước xuống xe, thấy tại sân mình có một cỗ xe đưa chực sẵn ; Phiếc-Năng nghĩ, song không dám mở miệng ra cho ra răng, đi thẳng vào phòng một nước. Vào chưa tới phòng, Phiếc-Năng nghe có tiếng giày trên thang lầu lần xuống, bèn lật đật nhảy vô phòng gần đó, đứng nép tấm màng cho khuất rinh coi, thấy vợ với con mình, là Mạt-thê-Diệt với Anh-Be, đi xớt ngang, lại nghe Anh Be khuyên mẹ :

« Mẹ ôi, xin mẹ rán mà đi theo con, « nhà nầy chẳng còn phải là nhà của « mẹ con mình-hông ở ! »

Dứt lời đã thấy mẹ con ra xe, Phiếc-Năng đứng mà ngậm người, giọt lệ khôn ngăn, vì nỗi vợ con không nghĩ. Chừng nghe tiếng vó ngựa chạy, bánh xe lăn, Phiếc-Năng chạy ra cửa ngó theo, thấy vợ con mình trở mặt xây lưng, không niệm nghĩa, chẳng nghĩ tình, mà quay đầu ngó lại. Phiếc-Năng tức mình, vào phòng, nghĩ cho mình sống dục chẳng bằng thác trong, mượn súng ủy mình, phuỗi sạch nợ tình, trả rồi sự thế.

(*Mai tiếp*)

CHÂU-TRI MỜI NHÓM ĐẠI-HỘI

Société des Secours Mutuels des Originaires de Gocong

Gocong Tương-tế-Hội

Saigon, le 3 Avril 1929

Monsieur le Président de la Société des Secours Mutuels des Originaires de Gocong.

A Messieurs les Membres de la dite Société.

KÍNH MỜI

Qui đồ ý hương đến ngày thứ bảy 20 Avril 1929, lối năm giờ chiều, tựa lạ: Nghĩa-địa Gocong nơi làng Tân-sơn-Nhứt (Gia-định) đặng nhóm đại hội thường niên.

ORDRE DU JOUR :

1- Xét sổ bát toán và liên-thâu xuất của Hội trong năm rồi ; rồi ông chủ Hội đọc rapport về việc tương-tế và tiền bạc của Hội.

2- Cử bản trị-sự năm 1929-1930.

3- Bàn-tính các việc ích lợi chung cho Hội, và sửa đổi điều-lệ của hội.

Sau khi nhóm, lối 7 giờ tối, bản trị-sự củ có tiệc lạt một tiệc cơm nơi sở mới qui đồng hương chung hưởng rồi sẽ lần lần ra về. Tôn nhơn Ngài Tứ, hội nhơn vui lòng đến những cách

Kính mời,

HỘI-TRƯỞNG

NGUYỄN-ĐÌNH-TRỊ

Thơ Học-sanh tả ở Pháp gởi về

Về việc Phiên-diện của Học-sanh tại lập tại Paris

Hôm qua, bổn-báo đã đăng bài luận-giải sự ích-lợi của ông Phạm-hữu-Hạnh, nay lại xin đăng cả thơ gởi về cho bổn-báo của ông Võ-đình-Sanh là vì thấy mặt cho hết xướng-lập ra đây để hiến độc-giả chư tôn dượt-lãm.

∴

Thưa qui báo,

Gần đây anh em chúng tôi có lập ra một cuộc nói chuyện tại Paris, mỗi tuần lễ một lần, để nghe thêm mỗi đứa mình chưa từng nghe, hoặc giả cũng có đôi chút hiểu biết. Cuộc ấy đã sắp đặt xong và đã hội-họp một vài lần rồi, anh em đến nghe thật đông coi ra có khí-quả lắm. Song, nên chăng tôi có gởi những bài nầy về xin qui báo làm ơn đăng cho mà hiệu cách ý kiến cho, làm thế nào cho những ý-tốt nầy ngày càng phát đạt thì anh em học-sanh bổn nầy hết sức cảm ơn qui báo.

Thay mặt hội xướng lập,
M. VÕ ĐÌNH-SANH
rue Vaugirard, 10
Paris 6e

...IỀU-T... Y-ĐỊNH
...ập ở Phnôm-penh quan
...ng-kê E. Fayn, ở Saigon

...ợ điều đại-khái theo thật bước
...ng trong Đồng Pháp Công-Báo
...O.) Nº. 10 bữa 2 février 1929.

Vốn cổ: Công-ty $ 200.000, chia ra làm 400 cổ-phần mỗi phần là $ 500.—

Một góc tư ... nhân nghĩa là $ 125. - phần ... các chia hàn.

Khỏi sự ... nữa là từ bữa 1er Mars 1929.

2 Bạc đồng ... cần bàn nó ... thăng chẳng

Công-ty ... LÂN-HÀNG (Société ... cần) ở số 56 ... Công-ty nầy ... thêm nữa ...

Muốn bán đất

Bìn hai sở ruộng được 1.100 ha Hoi tốt đất nầy ở theo hai bên mé kinh ngang nhau. Mỗi bên mặt tiền hai ngàn thước. Có chín cái kinh trong ruộng trở ra ngoài. Kinh bề bao ngan đủ.

Đất tầy thành điền gần 30 năm. Cũng có cày máy, cày trâu một lần rồi.

Đất tại kinh Quan-lộ (tục kêu kinh Phú-Bường) dưới gần chợ Cantho-Camau thuận tiện lắm. Nước lại ngọt, nghỉ bầu vỏ 7 ngàn thước tới ruộng.

Qui vị nào muốn mua xin tới coi và đất thương nghị.

Muốn mua nhiều thưa đặng. Mua một sở rừng hai sở hay là mua nhiều hơn, năm bảy trăm mẫu nữa cũng có, đất nầy đều liền liền với nhau.

Ai muốn mua, tính xong giá cả, trả bạc mặt trả phần ... thì cũng đặng, còn bao nhiêu một hai năm trả tính lời 1 phần.

Nhà tôi ở tại đất nầy, nếu tính xong muốn cần dùng nhà lắm, nhà lầu, nhà trệt, năm cái đều cất bằng ngói gạch hết, hay là trâu, bò, máy nông đều có đủ.

Nguyễn long-Vĩ
Phụng-Hiệp — *CANTHO.*

BỔN-BÁO KHẢI-SỰ

Bổn-báo xin có lời nhắc lại để chư quí tử-vị trong lục châu được rõ rằng: Ngài nào có lòng yêu bổn-báo gởi bài đến thì xin viết một mặt giấy, viết bằng mực và chữ viết cho dễ đọc (không cần hay và kỷ lưỡng tiêm tế quá; còn nhà-thầu đành mất thì cần đánh dấu trước cho rõ ràng, như là chữ số không nên bỏ qua coi đường qui ngang trên dấu.

Mấy bài nào thuộc về « Thời sự » nên để thêm ... « lanh » đặng, vì có nhiều vị chỉ để lên làng không mà thôi. Đến thứ tư rồng xuống nào thơ, đặng tiện cho bổn-báo kiểm-soát hoặc mới có thể biết chỗ mà trả lời.

Cái thầy bài gì gởi đến, nên để danh-danh và chức-nghiệp rõ ràng, nếu muốn giấu tên thiệt, chỉ để biệt riêng mà thôi thì bổn-báo cũng sẽ giấu cho.

Những thơ-từ gì gởi đến cho bổn-báo nên dán cò (timbre) cho đúng giá. Bổn-báo quyết bảo không hề nhận những thơ phải, dầu rằng thơ ấy sẽ có ích lợi gì cho ... hảo.

Rồi lại, những bài nào gởi đến, bổn-báo sẽ không thể đăng được thì không có lệ trả lại bản-thảo (manuscrit).

Mấy lời thành-thật, xin chư qui liệt-vị để ý giùm cho.

Tòa-Soạn.

Hôm đấu kiểu xe nào đẹp hơn hết thì hết thảy người ta đều công-nhận rằng những xe của hãng «AUTO-HALL» thì đẹp để hơn các thứ, ai cũng ưa xem, đó là một điều chứng chắc rằng hễ muốn mua một cái xe cho lịch-sự, đẹp để thì phải đến tại hãng AUTO-HALL mà mua.

VỀ VIỆC TÀI CHÁNH

Ngày 9 Avril 1929.

GIÁ BẠC

	Mua	Bán
Nhà-nước	12F.20	12F.21
Ngân-hàng Đông-pháp	12 21	12 20
Banque Franco Chinoise	12 20	12 20
Banque de Saigon	12 20	12 20
Chinois. Fon. et C.	12 20	12 20
Hong-kong Shanghai	12 20	12 20
Chartered Bank	12 20	12 20

∴

MỄ CỐC

Giá nhơn đơn nhà-máy Cholon bao lấy lúnh giá lên 100 kilos

	Par piastre (Sự ăn lời)	Par 100 k. (Sự lời)
Tahlong	4$15	6$10
Goodong	4,38	6 44
Sai-nat	4 20	6 18
Saclieu	4 25	6 25
Gạo trắng thường	4 13	6 07
Gạo trắng	4 18	6 14
Gạo đỏ	3 78	5 57

Cá ông lụy

Tourane 30 Mars. — Một người cai lục lộc ở Nam-ô, nhân khi giờ nghỉ đi xuống bờ biển đạo chơi, thợt trông thấy một con cá ở ngoài khơi đương lồng thồng trôi vô bờ, chàng ta liền cũng với một người đi đường, lội ra vớt đem vào. Thấy cá to béo không biết là cá gì, trở về nhà báo cho người nhà ra lấy. Đến khi kéo lên trên bãi cát mới biết là chính thị cá ông. Vội vã chạy về báo cho làng biết; vì chính chàng ta không phải là con nhà nghề chài lưới nên không muốn lạm lấy cái phần tiền được cá ông để mà chia tang, lễ ấy tiền tuất cấp và dùng là biểu chủ để nhận lễ điền phòng của những người đồng nghiệp làm gì.

Trong lúc được tin ấy, chỉ độ một giờ, nhà nọ truyền đến nhà kia, thôi nào đèn đuốc, nào cờ trống, lọng tàn, nào long-tinh, hương án, cứ kéo ra để là lượt trên bãi cát; rồi thì mấy ông kỳ lão đến bông lấy cá ông lấm rửa sạch sẽ, để lên trên bàn, lấy một tấm vải tây điều bao phủ cả mình cá, lấy giấy vàng bạc đắp vô đầy mình; rồi trong khoảnh khắc đã hóa thành một đám rước lớn, rước cá về làng, cứ bình-tĩnh rằng, trễ giờ chiều lắm là gần kéo đến lễ bài linh đình; ngoài bến thì đua ghe đua trải, công chúng ra như đến xem hội đông đảo chẳng khác chi một ngày hội lớn. Để làm đám cá hai đêm ngày mới làm lễ tống táng, cả mấy làng lân cận đều đem cờ trống đến đưa rất là long trọng.

Người coi tìm được cá, tưu đi ở ý chối từ, mà dân làng sở tại lại cố ý khẩn khoản buộc cho chàng phải đứng giữ trước nam phải bị hành đồ; nghĩ ăng là một việc phi thường.

Thuốc thụt **INJECTION PETRARD** thứ thuốc thụt nầy chế ra đã lâu mà công-hiệu là linh-nghiệm hơn các thứ khác.

Dễ chích bệnh lắm, hơn hãy lần điều khôi cả. Trong 272 người Army thì 231 thoi bệnh y như nhứt phúc lại của các tiệm ở Alger. Bán tại các nhà thuốc có danh tiếng

Vạn-quốc Tiết-kiệm hội

(Vạn-quốc trừ sức Hội)

HỘI NẶC DANH PHÁP ĐỂ HIỆP TỒN

Tư bổn của hội 65.000 lượng (1/2 đóng rồi)
2.000.000 quan phải lăng (1/4 đóng rồi)

Tiền dự trữ rải năm 1928 là 28.740.185,97

QUẢN-LÝ CÔI ĐÔNG-PHÁP,
25 đường Guynemer — Saigon
Téléphone 571

HỘI CÁC VỊ TIẾT-KIỆM LẠI

XỔ SỐ LẦN THỨ MƯỜI TÁM

Ngày 28 Mars 1929 série n° 364 được ra

Hai vé Tiết Kiệm số 664 và 2.804 thuộc về série 364 được hôi lại theo như giá tư bổn mình đã mỗi vé.

MỘT NGÀN ĐỒNG

2 vé kỳ của Ông Ba-ré Fano ở Paris 2 rue Lalo

Xổ số kỳ tới nhằm ngày thứ Hai 29 Avril 1929; 3 giờ chiều tại phòng làm việc của hội, 25 đường Guynemer — Saigon

Ai muốn lấy vé Tiết-Kiệm cần hội lại tại mấy người Courriers hay là Agents của hội, hoặc đến phòng văn Quản-lý Đông-pháp số 25 đường Guynemer, Saigon.

Có một cuốn sổ cái nghĩa rành, gởi cho người nào hỏi.

Avis d'Appel d'Offres

Province de Longxuyen — Lieu, date et heure de l'Appel d'Offres : *Bureau de l'inspection de Longxuyen, le vingt-deux Avril 1929 à neuf heures du matin.*

Objet : *Fourniture de 2.600 m.3 de cailloutis de granit et de 1.230 m 3 de sable de Chaudon, approvisionnés à pied d'œuvre, nécessaires au rechargement, à l'entretien et à l'empierrement de routes provinciales n° 39, 48 et 28.*

Bordereaux ou cahiers des charges peuvent être consultés : *Bureau du Gouvernement de la Cochinchine à Saigon et Bureau de la Subdivision des Travaux Publics à Longxuyen.*

合 Bá-Hiệp 百

Galvanoplastie - Lunetterie

186, rue des Marins — CHOLON

Bổn-hiệu mới lập ở đường Marins, số 186 Cholon có rước thợ ở bên Mỹ-Quốc qua đặng tạo chế các món đồ xi vàng, xi bạc, xi đồng, xi nickel vân vân..... và có bán các món đồ xi bạc như là : đèn để bàn viết, chén bác về cuộc đãi tiệc, bình bông, khuôn hình, đồ vật, để làm kỷ niệm, và nhiều món đồ vật dụng trong nhà, rất tốt và rất tinh xảo.

Bổn-hiệu cũng có người thiện nghệ coi con mắt và có máy bên Mỹ-quốc để mài kiếm vệ-sanh cho hiệp nhãn. Như là kiếm cận thị, viễn thị, kiếm mắt. Vì con mắt là đều cần nhứt của con người, nếu không coi kỹ lưỡng thì phải sự hại về sau.

Tàu đi các nước

TÀU CHẠY VỀ

Chiếc Jamaique ở Pháp sẽ đến bữa 12 Avril.
Chiếc Magee ở Pháp sẽ đến bữa 16 Avril.
Chiếc d'Artagnan ở Pháp sẽ đến bữa 16 Avril.
Chiếc Pierre Benoit ở Pháp sẽ đến tới 17 Avril.
Chiếc Bougainville ở Tonkin sẽ đến bữa 9 Avril.
Chiếc Chantilly ở Tonkin sẽ đến tới 17 Avril.
Chiếc Dalny ở Tonkin sẽ đến tới 17 Avril.
Chiếc Claude Chappe ở Tonkin sẽ đến tới 14 Avril.
Chiếc Porthos ở Trung-quốc sẽ đến tới 13 Avril.
Chiếc Chenonceaux ở Trung-quốc sẽ đến tới 25 Avril.

∴

TÀU CHẠY ĐI

Chiếc Porthos sẽ chạy Pháp tới 16 Avril.
Chiếc Bougainville sẽ chạy Pháp tới 12 Avril.
Chiếc Dalny sẽ chạy Pháp tới 20 Avril.
Chiếc Pythéas sẽ chạy Tonkin bữa 10 Avril.
Chiếc Magee sẽ chạy Tonkin tới 22 Avril.
Chiếc Pierre Benoit sẽ chạy Trung-quốc và Nhựt-bổn tới 17 Avril.
Chiếc d'Artagnan sẽ chạy Trung-quốc và Nhựt-bổn tới 20 Avril.

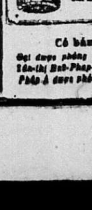

PHÒNG BÁN CHỮA BỆNH HIỆU SANTAL MIDY
Ở Paris, số 19 đường Chabanais
Trước hết phải coi chừng những kẻ giả mạo
Trong những nhà thuốc Tây đều có bán
SANTAL MIDY
Sản-hiệu Midy-Ký
Phải coi chừng những kẻ giả mạo
Trong những nhà thuốc Tây đều có bán
Bổn hiệu ở tại số 19 đường Chabanais, Paris
Bổn hiệu ở tại số 19 đường Chabanais, Paris

Có bán tại :

Gọi được phòng L. SOLIRÈNE, Saigon
Tân-thị Bưu-Pháp- Tiệt dược phòng Saigon
Pháp à được phòng G. CHANTE, Chol. 9

Rượu DUBONNET

là rượu bổ và dưỡng lập sức lực lại

Đại-lý độc-quyền :
Etablissements Charrière, Dufourg et Garrigueno
4 à 12 BOULEVARD DE LA SOMME, SAIGON

VÔI KHÍ ĐÁ

đá rẻ mà lại có lợi

Giá rẻ vô song, và cực kỳ tốt.

Vôi khí đá dùng mà trộn với cát rửa cement (xi-măng) làm hồ phong tô vách gạch, thì gạch cứng vách chắc kiên cố không hư, dầu mà lấy sắt cây đập mạnh cũng không hư hề, bền tốt hơn hồ phấn thứ vôi Cảng-long. Còn về việc sơn phết vách tường mà dùng thứ vôi nầy thì nhứt hạng tốt, nước trắng xanh mà dính khắn không cần trần nơi, và giác mà rửng không cần đề dương nó, giữ nguyên nó ra mặt sống. hễ sơn rồi rờ không dính tay, ruồi lằn không dám đậu. Các ông lành làm nhà của chưa biết sự lợi dụng của vôi nầy xin các ông dùng thử một lần thì biết. Các nhà thầu khoán Langsa đều dùng vôi nầy lỉ nữa là hai ba chục tấn mới thăng. Còn thứ vôi nầy mà dùng bỏ vô tường và phấn Mía dầu đất nào phèn nhiều cách mấy nó cũng làm cho hư được. Mấy ông ở xa có đất phèn xin đừng thử một lần mới cho là lời tôi nói quá đáng.

Xin đồng-bào chiếu cố, muốn dùng thử thì rõ.

Giám bán lẻ lấy tại hãng 60 kilos là sỉ cất.

Muốn mua xin hỏi M Trương-nguon-Khánh làm tại hãng hàng đường Heurteaux, K'ánh hộ. Xuống đốc cầu mống hễng nầy bên tay trái, cứ ý diết thơ cho M. Trương-nguon Khánh, Dépositaire des chaux de carbure 34, rue Vassoigne Tân-định, (Saigon) mà thương nghị, và hỏi cách dùng.

TRƯƠNG-NGUON-KHÁNH
Dépositaire des Chaux de carbure
34, rue Vassoigne Tândinh, Saigon.
Kính cáo.

Dịp tốt của rẻ

Mau keo hết.

Ở đường Kinh-lấp đương đờ 12 căng phố lầu, gạch ngói còn chắc lắm, gạch béton, xà bần, cây ván, sắt, ai muốn mua mau đặn trước chủ là ông Hội-đồng François Sự ở 68 Bd Bonard mới cho hay bên tây mới gởi qua nhiều lois hột thiệt tốt nhứt, mà giá rẻ, xin mới qui ông, qui bà mau mau đến mua vì là nơi đáng tin cậy hơn hết.

TIN MỚI

Tiệm Hột-xoàn của ông Hội-đồng François Sự 68 Bd Bonard mới cho hay bên tây mới gởi qua nhiều lois hột thiệt tốt nhứt, mà giá rẻ, xin mới qui ông, qui bà mau mau đến mua vì là nơi đáng tin cậy hơn hết.

PHÒNG VĂN PHÁN GIẢI LUẬT-LỆ

Me TRẦN-VĂN-LIỄU

Tân-Sĩ Luật-khoa
Luật-hình Thủ-khoa
Trạng-Sư phán giải luật-lệ

TRƯỚC KHI KIỆN THƯA, *cùng có việc chi uất-ức về lẽ-luật, xin chư qui vị đến phòng-văn của tôi bàn luận, cùng là viết thơ cho tôi, thuật công việc rành-rẽ, tôi sẽ phán giải rõ ràng về luật lệ và mọi việc để ĐƠN TỪ KIỆN CÁO.*

Bữa thứ hai và bữa thứ năm.
Buổi sớm mai, không ăn tiền.

TRẦN-VĂN-LIỄU
128, Rue d'Espagne — SAIGON
(Gần bến Cho-mới).

VATRÈNE-105

Thuốc trị bịnh kiết.

Báo chế riêng cho trong miền nóng nực dùng là một thứ thuốc rất thần hiệu mà lại hay hơn các thứ khác.

Sức thuốc nầy bổng nó thì thấy mau hết hằng hồi.

Độc quyền trong cõi Đông-pháp

Pharmacie Principale L. SOLIRÈNE;

Ở ngang nhà hát tây Saigon;

ĐỘC-TRÙNG SÁN-LÃI

Sán-lãi của quan lương-y DUHOURCAU bào chế

Bánh Đông-lang trái Nhọ, có Beurre, có Vanille thiệt ngon Năm cắt (0$,50) một chục.

Xin mua tại hàng Bánh Quảng-Nẵng, số 98 đường Le Grandière. Có ưa mua nhiều gởi colis postal cũng được.

NHI-THIÊN-ĐƯỜNG DƯỢC PHÒNG

Tiệm cất Rue Đại-Tân N° 145 Canton. — Chỗ trữ bán Rue de Canton N° 47 Cholon

Chi nhánh Rue de Prairie N° 96 Phnom-Penh

NHI-THIÊN HUYẾT-TRÙNG-BỬU

Thứ thuốc nầy đã có thấy thuốc thí nghiệm rồi bảo không có sự độc địa chi trong thuốc cả.

Trẻm nước thạnh suy cũng bởi tại nơi đàn mạnh hay là yếu, do nơi khí huyết mà ra, cho nên phải huyết làm sao cũng trong nước và bền chặt gốc lợi thêm là giống rất mạnh mẽ, vì nay đương lúc chiến tranh nên ta phải gắp mà lo nơi cho hết sức chớ nên chậm trễ phải lo vững bền khí huyết cho lâm, mới đây trong thế-giới đã mở mang, muốn việc cũng phải lấy sự chắc là gốc. Vậy thì có thứ thuốc Huyết-Trung-Bửu là thiệt rất bổ huyết của con tâm và thêm sức mạnh trong thần thể. Cũng vì bởi tìm kiếm hết sức mới đặng thuốc nầy.

Người ốm yếu da mặt như giấy thì biết cái phần huyết đã hư rồi vậy uống luôn thuốc Huyết-Trung-Bửu hầu thì da thịt trở nên đỏ sắc mặt tốt tươi khi chưa uống thuốc nầy thì lấy kim chít trên đầu ngón tay ra máu ít nhiều trên miếng giấy xem cho kỹ sắc máu thắm nào rồi đến khi uống thuốc đặng 7 ngày cũng làm như trước chít máu nhiều trên giấy thấy sắc máu trở nên đỏ tươi coi càng được lâu thì mập hơn khi chưa uống thuốc, còn khi mình chưa uống hãy đi cân thử coi biết đến khi đặng uống thuốc đặng 7 ngày thì cân nặng thêm nữa cân. cân khi chưa uống hãy cầm một chỉ nặng trên một gắn giờ lên thử coi sức mạnh đường nào, đến khi uống thuốc nầy đặng 7 ngày lại làm y như vậy cầm hỏi coi ấp giờ lên như khi nặng biết nặng, thì phải biết thuốc Huyết-Trung-Bửu nầy làm cho mình mạnh mẽ là bao nhiêu.

Còn như người mau huyết không đặng đầy đủ tôi muốn nói chuyện nếu uống thuốc nầy phần khi đã có hết hoặc nói đến 3, 4 giờ không nhàm mà rất vui vẻ vậy thì phải biết thuốc Huyết-Trung-Bửu rất hay và quí hành dường nào.

Còn người huyết hư bước đi ra không được không biết mệt.

Còn thêm một chứng rất hay như làm đàm dục thái quá thị tạn thận đã hèm suy thì thân nguơn lạnh, uống thuốc Huyết-Trung-Bửu sẽ bổ thận tinh thần lại và ấm hơi tinh khí bớt nhọc nhàn mà ra, hễ phát huyết hèm thì tạn thận phải hèm nên uống thuốc bổ huyết ấy là uống bổ tạn thận vậy thì thấy những chứng bịnh nói trên đó đều phải biết sức hay dường nào.

Lại còn thí nghiệm người và ti sữa không tốt uống thuốc nầy sau bảy ngày thì người nữ có sữa hơn 3 phần khí trước có tốt, còn người đàn-bà trường giáp thang khí bổ, khí đợt, khí trệ, khí uất, làm đau bụng hoặc ra gió làm bằng không dứt, uống luôn một tháng thì huyết sẽ trở nên đỏ tươi và đặng ngày không đau bụng còn phải uống luôn mỗi tháng chừng hễ trời sục những đều nói đó đều làm chứng rõ thuốc Huyết-Trung-Bửu thêm phần hư-tốt rất bổ ích đường nào.

Thường khi con nít nó mắt sữa thì ngồi tiên thiên đã hèm thì sanh nhiều bịnh khó, hoặc đến năm tuổi nó chưa biết đi đứng rõ biết bịnh ấy là tại khí huyết chưa đủ hoặc bịnh cam tích cũng bởi đó mà ra, như con nít từ ba tuổi sắp lên đến mười tuổi nó đã ăn rồi phải cho uống thuốc Huyết Trung-Bửu 1 muỗn cà-phe mỗi ngày 3 lần, pha với nước chín thì trở nên mạnh mẽ tươi cũng và chẳng hề có bịnh chi khác như khi còn nhỏ mắc đau đã đến giờ nó không làm thì trở nên mạnh mẽ tươi cũng và chẳng hề có bịnh chi khác như khi còn nhỏ mắc đau đã đến giờ nó không hay đau đớn.

Một người đàn-bà đường kinh đứng hoặc khi trời khí sục hay làm đau bụng uống thuốc nầy đường kinh trở nên tốt lại nó đậu thai, còn những người đàn-bà có thai, uống thường tới khi sanh đẻ mau mắng và sức có mạnh, nên tốt lại nó đậu thai, còn những người đàn-bà có thai, uống thường tới khi sanh đẻ mau mắng và sức có mạnh, nên tốt lại ngày sau đứa con ấy cũng tỉ bịnh vì đã có bổ dưỡng khí huyết trước thì cái sữa cho người đàn-bà trở nên tốt cho con nít bú tự nhiên nó phát mạnh mẽ, còn người đàn-bà huyết khí hư thì sanh rồi buồn lo lắng năm ngồi không yên, tại can hỏa hừng lên, làm đau bụng và nhức mỏi cả mình mà uống đặng thuốc Huyết-Trung-Bửu thì huyết tốt lại, cang hỏa chẳng hừng lên, khắc khoải trong mình và các chứng bịnh đã nói trên cũng tiêu trừ đặng hết.

Còn người tuổi trẻ ngồi tiên thiên và ngồi hậu thiên suy hèm việc dâm dục khí huyết hao hèm sanh ra da mặt vàng hay xây xẩm tối làm đau lưng lòng đầu gối tay chơn gân đuối phải lấy tem oanh vận thận suy hèm và lung cái ốc làm ra lỗ tai lăng bằng thì phải uống thuốc nầy được một tháng thì một mảy trở nên tươi tốt ra lần lần nó có sức mạnh và các chứng bịnh đã nói trên đó đều đặng tiêu hết.

Một người học hành khi phải bị lo lắng quá độ thì tâm huyết phải hao hèm nên một như giấy trắng, như đặng dùng thuốc nầy thì tâm huyết trở nên mạnh mẽ, và khí huyết đầy đủ lại nó nở nang lành vóc, con người rất nên xinh đẹp.

Một người già cả khí huyết suy hèm tinh thần yếu đuối hãy dùng thuốc nầy thì tự nhiên lòa oanh nó rất đem lại, có sức mạnh-đa thật hết dàng, thường ngày thêm sức giá trẻ nên trẻ.

Cách dùng: Người lớn mỗi ngày uống 3 lần trước khi ăn cơm nửa giờ, hoặc ăn rồi mất lần 1 muỗn ăn cặp, nấy khuấy nước ấm ấm mà uống.

Giá mỗi vỏ nhỏ . . . . 1$20 | Giá mỗi vỏ lớn . . . . 2$00

NHI-THIÊN-ĐƯỜNG Y-sĩ VI-TẾ-SANH, hành chế.

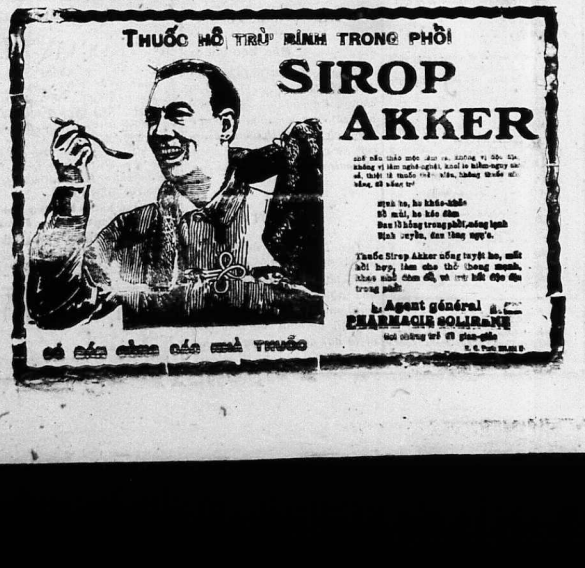

TRINH-THÁM TIỂU-THUYẾT

THIỆN ÁC ĐÁO ĐẦU

Tác giả: TRẦN-QUANG-TƯỜNG (Vinhlong)

(Tiếp theo)

— Muốn lắm chớ.

— Được, vậy chiều nay anh lại đây mà đi với tôi. Hai người nói rồi liền đứng dậy trả tiền rượu rồi đi ra.

Hai người mà nói chuyện với Anh-Tuấn tự nẩy giờ đó là Ba-Long và Tám-Hồ, vẫy cánh của bọn Phi-Long. Ra tới đường Tám-Hồ mới nói: nè anh Ba, thằng nào đó bộ mặt coi cũng ngon, chắc nó có su, vậy tối nay bọn mình đầu nó lại quán Bạch-Xà xẻ nó chơi.

— Ừ được, qua coi mặt nó bi bói cháu mình mần nó được.

Trời vừa tối Anh-Tuấn đã có mặt tại nhà hàng, mình mặc bộ đồ lục soạn, chưn đi giày escarpin, đầu đội nón bà thật lớn, lại còn thêm một điếu xì-gà cũng to. Anh-Tuấn vừa kéo ghế ngồi thì Ba Long và Tám-Hồ cũng vừa tới, Anh-Tuấn mới ngồi và nói: « tôi vừa mới tới đây, vậy hai anh ngồi nhậu chơi rồi sẽ đi ». Hai người ngồi xuống Anh-Tuấn mới nói: tôi lấy làm mừng rỡ mà được làm quen với hai anh, vậy xin hai anh cho em biết qui danh đặng cho dễ bề xưng hô.

— Ba-Long là tôi đây còn anh lớn nầy là Tám-Hồ, ở tại đây ai cũng đều biết danh hai vừa tôi, còn anh tên gì?

— Dạ tôi là Hai-Nghĩa ở Namvan phía bên mé sông.

— Ở ngoài anh làm nghề gì?

— Ối tôi cũng thả theo cờ-bạc bậy bạ kiếm ăn mà thôi, hôm trước đây tôi mới giựt sòng mé của tụi con-châu khách, bị vậy mà tôi phải dong vô đây.

— Trong nầy cờ-bạc cũng dễ chịu, nhưng chỗ của chúng tôi chơi khó lắm, ăn thua bạc muốn nhưng phải chơi cho tử-tế, nếu lỡ quờ thì ắc là ăn lời mà gẫy hợp.

— Không xa bao nhiêu, tụi mình kêu xe kiến lại đi. Anh-Tuấn móc tiền ra trả rồi ba người đồng kêu xe lại đi lại quán Bạch-Xà.

Xe chạy tới một khúc đường tối, thình lình Tám-Hồ nhảy chận cổ Anh-Tuấn, còn ba Long thì ôm ngang hông. Anh-Tuấn tuy là nghề võ giỏi, có sức mạnh nhưng trong lúc thình lình không thể nào vùng vẫy nổi. Tám Hồ thấy Anh-Tuấn không kiếm thế mà chồi dậy thì nói: anh Hai đừng phiền, theo phép mỗi khi ai muốn tới chỗ quán Bạch-Xà mà chơi thì phải chịu bọn tôi bịt mắt lại. Lúc ban đầu bọn tôi không muốn rồi với anh, vậy hãy giờ nếu anh có bằng lòng cho bọn tôi bịt mắt thì bọn tôi mới dám giắc anh lại đó.

— Được mà, trưởng cái gì thì khó, chớ bịt mắt mà có sao, mấy anh cứ việc làm.

Dứt lời Tám Hồ rút trong túi ra một miếng nỉ đen bịt hai con mắt Anh-Tuấn lại. Xe chạy đường nầy quanh qua đường khác, Anh-Tuấn trong bụng đã nghi bọn nầy cho xe chạy tìm rừng đặng cho mình đứng biết.

Nơi quán « Bạch-Xà »

Xe ngừng lại, Tám-Hồ giắc Anh-Tuấn xuống xe và mở miếng nỉ ra, Anh-Tuấn đưa con mắt một lát rồi dòm bốn phía thì tự bề đều quanh hiu, chẳng thấy một ai lai vãng.

Dựa bên đường có một cái nhà cửa đóng bịt bùng. Anh-Tuấn mới hỏi Tám-Hồ: làm sao vô?

— Cho tôi một lát.

Nói rồi Tám-Hồ nắm tay Anh Tuấn giắc lại gần cửa, Ba-Long theo sau. Tám-Hồ lấy tay nhận một cái nút ở trong vách, tức thì một cánh cửa mở bét ra. Một ngọn đèn khí chói ngay vào mặt Tám-Hồ làm cho Anh-Tuấn cũng giựt mình. Ngọn đèn vừa bựt ra thì thấy một người, một tay cầm súng sáu một tay cầm một cây « lampe de torche ». Mấy súng chĩa vô mặt Tám-Hồ và nghe tiếng hỏi: « Ai đó » Tám-Hồ liền nói: « tao chớ ai, bữa nay thằng Ba mầy gởi đa. » Tên cầm súng nghe nói liền cất súng vô lưng và hỏi: sao anh Tám lại trễ quá vậy?

— Ừ tao mắc gặp anh em quen ghé quán uống ấp-bé rồi nên lại trễ, mà họ tựu đủ chưa?

— Dạ họ đang ăn thua. Ba-Long, Tám-Hồ và Anh-Tuấn đến theo tên cầm đèn mà đi. Vô tới nhà sau thì Anh-Tuấn thấy vựa vách có một cái tủ rượu (buffe) còn tư bề thì vách. Anh-Tuấn mới hỏi: « ủa làm sao mà đi nữa ». Tám-Hồ nghe nói thì cười và với tay lên trên đầu tủ làm chi không biết mà cái tủ lại lần lần xê ra chừa một cái cửa. Bốn người bước vô rồi, tên cầm đèn liền đẹp một cây đinh ở dưới gạch thì cái tủ lần lần trở lại chỗ cũ, tên cầm đèn liền đứng lại đó. Còn Tám-Hồ, Anh-Tuấn và Ba-Song thì đi dài theo một cái đường hầm, Anh-Tuấn thấy tên cầm đèn đứng lại mới hỏi: sao anh đó không đi với mình?

— Không, nó ở giữ cửa đó.

— Giữ gì?

— Thì coi chừng tụi cớ chớ gì.

Đi dài theo cái đường hầm chừng lối 5 phút thì tới một căng phòng, bn người đều vô hết. Trong phòng đèn điện sáng lòa, lại có đủ bàn ghế theo kiểu kiếm thời. Dựa vách lại có một cái tủ cần, Tám-Hồ biểu Anh-Tuấn ngồi xuống ghế mây mà nghỉ. Anh-Tuấn cũng ngồi xuống cổ ý dòm bốn phía, nhưng chẳng có cái gì lạ. Chỉ có nghe những tiếng cải cọ và tiếng hạc đồng kèn kèn mà thôi. Nghe tiếng mà không thấy ai, Anh-Tuấn còn đang nghĩ ngợi thì Tám-Hồ ngó Anh-Tuấn cười và nói: « chắc anh nghe tiếng nói mà không thấy ai, nên anh hỏ nghi hả? họ chơi ở dưới đất đặp » Anh-Tuấn nghe nói thì lấy làm lạ nên ngó lăm thinh. Tám Hồ biết ý nên đi lại dựa cái tủ, gỏ một cái khuôn hình ra thì sau khuôn hình có một cái nút trắng. Tám Hồ lấy tay đè lên cái nút thì tự nhiên cái tủ mở bét ra. Anh-Tuấn bước lợi dòm thì thấy một cái thang đi xuống. Tám Hồ giắc Anh-Tuấn xuống còn Ba Long ở trại tiền phòng.

(Mai tiếp)

THUỐC BÁNH

SIGMARGYL

DIỀU-TRỊ THEO PHƯƠNG-PHÁP HOÁ-HỌC ĐỂ CHỮA

BỆNH GIANG MAI BẰNG PHƯƠNG NỘI-ÂM

THAY ĐƯỢC THUỐC TIÊM

Chế ra tại LABORATOIRE CHIMIOTHÉRAPIQUE

Số 2, Place du Théâtre-Français, PARIS

Thuốc SIGMARGYL bán tại các hãng bào chế tây ở thuộc-địa.

DẦU "CRESYL" THIỆT

và sự hiệu nghiệm chắc chắng đã thử theo cách bác học, thì có một mình dán hiệu:

CRESYL-JEYES

ĐỂ TẨY TRỪ BỊNH OAN — LÀM HẾT HƠI ĐỘC ĐỊA — HẾT MÙI HÔI HÁM

PHÒNG NGỪA BỊNH OAN THIỆT HỮU ÍCH KHÔNG CÓ CHI LINH NGHIỆM BẰNG

tinh-nghiệm thật, những là bịnh giác-trĩ, thiên-thời, ta-tháp, ôn dịch thu vậy.

trong vắt thuốc đen, để dùng qua rửa ra nhà cầu hầm hố, đi, để mùng, bề cách, giặt mền và rửa-chén.

Mấy đứa gửi dùng Chịu lắm thì bảo anh thông cả anh hết "CRESYL-JEYES"

Mục quảng-cáo riêng của hội Thương-mãi và Kỹ-nghệ Nam-kỳ

TIỆM BÁNH TÂY

NGUYỄN-VĂN-ĐẮC

19, Avenue Jaccaréo, Cholon

31 - 33, Rue Sabourain, Saigon

Bán bánh ngọt, bánh đãi tiệc, đồ điểm tâm, đồ uống mát, đồ ăn rảo về la.

Tinh sạch, lịch sự, đúng đắn hơn hết.

Nên chú ý! Nên chú ý!

∴

Hỏi quí-vị người Nam!

Có dịp nào ra Trung-Kỳ, qua Quinhon, nên nhớ có M. Phan-thanh-Khuyến, qui quán tại Bentre, mới mở tiệm buôn lại ngoài đó. Có bán vỏ ruột xe-hơi, sáng đẩu cũng các loại hóa khác.

Người mình nên giúp cho mình!

Những quảng-cáo trên đây của hội Thương-mãi Kỹ-nghệ Nam-kỳ làm giúp cho các Hội-viên hoặc mới hoặc cũ. Các việc xin hỏi ông PHẠM HẢ HUYỀN, Transitaire, 36, Rue Sabourain à Saigon.

LỜI RAO

Nhà dệt « P. LÊ-PHÁT-VĨNH » ở tại Cầu-kho đường mé sông. — (SAIGON)

Tại nhà nầy có bán sỉ và bán lẻ các thứ hàng lụa, kể ra sau đây:

Satin (16 Tây), trắng và đủ màu, gội nhuộm bền Pháp-quốc, nên màu rất tươi, dầu có giặt nhiều lần, cũng không phai không trở 4$00 một thước tây.

Lục-soạn láng-chùn, trắng, từ 2$ 00 tới 3$ 20 một thước tây.

Lục-quyến trắng, canh chỉ thiệt mịnh; từ 2$ 00 tới 2$ 80 một thước tây.

Lãnh thương hàng, thiệt trắng, dệt rộng bằng tơ Thương-hải, bề khổ rộng 0m80 — Giá 5$ 20 một quản.

Lãnh đen (hạ lăng đen huyền, không trở không đỏ lông) khổ Bắc-thảo 6$00 một quản.

Lãnh đen (hạ lăng đen huyền không trở không đỏ lông) khổ trung 5$50 một quản.

Các món hàng kể trên đây đều dệt bằng tơ lụa, và có nhiều thứ, dệt toàn bằng tơ Thương-hải, nên tốt hơn hàng khác nhiều lắm. Tôi lại gia tâm, dệt rất kỹ càng, đã có hàng tốt mà bán cho đồng-bang ta đặng, mà giá lại rẻ hơn hàng khác nữa. Vậy chẳng nên gọi là tiền nghĩa mà hận lợi.

Vì muốn tri danh trong lục-châu nên bổn-hiệu kính lời cho chư qui khách hay: nếu ai muốn mua hiệt cứu là nhiều lắm, viết thơ cho bằng tôi, thì hàng tôi sẽ gởi hàng lại cho, theo cách giao ngân lãnh hàng hóa (contre-remboursement).

Xin hãy mau thử một lần, thì mới chắc ăn lời rao nầy không phải là lời chuốt nhau.

Nhà dệt LÊ-PHÁT-VĨNH

Cầu-kho — SAIGON.

Kính cáo.

Hãy hút thuốc

JOB

SÁCH CỦA NGUYỄN-THANH-KHIẾT

M. Nguyễn-thanh-Khiết mới ra một cuốn sách luật, bằng chữ quốc-ngữ sách ấy bán tại nhà Mme Thanh-thị-Mậu ở tại chợ mới Saigon (đường d'Espag số 196).

Giá mỗi cuốn là..... 1$,80

Ai mua tại Saigon, M. Khiết bớt cho 0$30.

Người nào có lòng mua sách cho M. Khiết xin gởi mandat-poste 1$30 cho M. Nguyễn-thanh-Khiết 79 Rue Lagrandière Saigon; người mua khỏi chịu tiền gởi sách.

M. Khiết không bán chịu nè không bán contre-remboursement, ai bắt có đồng bạc hỉu dư.

Xin người lãnh sách bán cho M. Khiết bán theo giá cả M. Khiết định trong lời rao nầy.

Cám ơn.

Muốn bán một miếng đất ở tại làng Chí-hòa gần bên đất Thánh chà (đường trường đua đi lên, phía tay mặt).

Diện tích miếng đất ấy được một mẫu.

Ai muốn mua xin đo nơi nhà số 261, Boulevard Bonnard, Saigon

Xà-phòng Cadum

Một thứ xà-phòng tinh hảo mà không có chất rắt da như xà-phòng Cadum rất cần để giữ vệ-sinh cho ngoài da.

Dùng nó lại còn lợi nữa, vì răng nó không thấm nước, nó khó mài cho nên dùng được đến hết, không phí phạm chút nào.

BỊNH TIÊM-LA

Trị cách mới, có thuốc uống vào lỗ miệng,

thuốc liều **SIGMARGYL**

Thuốc liều Sigmargyl, *trong đời có một, hiệu-nghiệm hơn hết, có gồm ba vị thuốc giải trị bịnh tiêm-la đã có danh.*

Thuốc liều Sigmargyl, *uống nào, bất kỳ bịnh lâu mau, vít tích lành liền, mau mạnh như tốt lại, rất lẹ.*

Thuốc liều Sigmargyl, *không độc-địa, uống khỏi lo hư đọng đau trong bao-tử càng trong ruột gan chi cả.*

Thuốc liều Sigmargyl, *nhiều quan thầy trị bịnh tiêm-la giỏi, đã có dùng thường, cho là thuốc tinh thiệt, không khi nào sai thất.*

Thuốc liều Sigmargyl, *uống thế thuốc chích hay thật, đáng đã ít hao tốn, lại kinh đáo.*

Nói tóm lại, thuốc ấy linh hay da nhiều quan Lương-y cao học nhận chắc, muống tường rõ thì hỏi cùng các hiệu thuốc hết ráo, nói vậy :

Bịnh tiêm-la và cách trị bằng thuốc

SIGMARGYL

Bằng tiếng : LABORATOIRE CHRISTIENNE, 2, Place du Théâtre-Français, PARIS

Thuốc liều **SIGMARGYL** *có bán càng các nhà bán thuốc.*

DẦU HỎI MÔ-NEC

Liệt vì hãy mua thứ dầu hỏi hiệu Mô-Nec « Le Pétrole Ancre » của hãng Comp gnie Franco-Asiatique des Pétroles ; mà dùng, thấu nấy thấp tỏ ban đã sẵ v nước mà không có khói. T tột h tốc nhứ trong toàn cầu.

Trong Lục-châu các tiệm thay một cho hãng
Compagnie Franco Asiatique des Pétroles
Đều có bán các thứ dầu hỏi nầu

Trong Lục-tỉnh quí ông muốn tỏ thêm điều chi, xin viết thơ cho hãng Compagnie Franco Asiatique des P... à Saigon thì hãng sẽ chỉ dẫn, số [illegible]

DÂY BÀNG
Cho các Viên-Quan

Bổn-hiệu có tiếp đặng bên Pháp mới gởi sang các thứ dây bàng (écharpes) cho viên-quan như Đốc-phủ, Phủ, Huyện, Cai-tổng hạng-nhứt, hạng-nhì, hạng-ba, Hội-đồng địa-hạt, và Ban-biện Phó-tổng.

Vì mỗi thứ có vài ba cái mà thôi nên Bổn-hiệu xin các qui ngài nào có cần dùng thì viết thơ liền cho Bổn-hiệu mà hỏi giá, Bổn-hiệu sẽ hồi âm cho qui ngài hiết.

Nếu chậm trễ Bổn-hiệu bán hết thời phải đợi cả năm bảy tháng nữa bên Pháp mới có gởi qua thêm.

Xin quí ngài lưu ý.

Imprimerie de l'Union,
NGUYỄN-VĂN-CỦA
13, rue Lucien Mossard,
SAIGON

MỘT PHỔ SÁCH HAY VÀ NGỘ

Chuyện tích xưa, ông bà anh truyền lại theo đời tận thời, chớ ngày càng in sẻ quên lần lần hết. — Ông Lê-văn-Phát, Đốc-phủ sứ, thuở-nay thọ ngộ đặng Bổn-hiệu nó hàng lắm, trong khi rảnh, có lượm lặc mấy lời truyện ngắn hay làm ra mới pho sách, đặc-biệt là : Nouveaux Contes et Légendes de Pays d'Annam — Việt-Nam cổ Pháp, văn chương đặt để mỗi cách tiếu lác đến đối người Pháp cũ o phổ tặng khen. Sách ấy nói về chuyện Annam mau giá người Annam, nên Annam đến học lí coi thì thông hiểu mau. Rất có ích cho người Annam.

Annam ai cũng nên mua mà nghiên cứu trước cho con cháu nối tam lộ con cần Annam, học cách đối đãi theo Pháp mà giữ khỏi một bước.

Giá mỗi quyển..... 1$00
Bán tại Imprimerie de l'Union Saigon

NỘI HÓA

Tại tiệm tôi có bán :

Gạo trắng, trà Hue Lài-thiêu, nước mắm Liên-Thành, nước mắm hòn Phú-quốc *lành 1$70 ve litre 0$70, ve nhỏ 0$ 20)* thuốc rượu Thiên-thời *rất thần hiệu*, dặc Cà-là Bột Long-xuyên, Savon Hảo-vinh, bánh Quốc NE, mức gừng bán-vấn....

Xin mời quí ông quí bà đến mua giấp. Sẽ được toại lòng. Có người đem đến nhà

NGUYỄN-LE-C-HƯƠNG
98 Rue Lagrandière
Téléphone 702

VAN-HÒA

N° 88, Rue de Gocông -:- CHOLON

KÍNH CÁO :

Hiệu **VẠN-HÒA** *nhuộm rất đen nhứt hạng tại Chợ-lớn* **CHOLON.**

Vải để nhuộm « Con cá Kim-Ngư xanh » *thì đã có tiếng trong Lục-Tỉnh hơn ba mươi năm nay ai cũng đều rõ biết*

Vải nhuộm đen dùng chẳng hề khi nào trở phai màu, rất là chắc, chẳng hề bỏ như các thứ vải nhuộm khác.

Bổn-hiệu có chừa ra năm thứ vải đen đều để nhuộm hiệu **VẠN-HÒA, VẠN-XUÂN-LONG, NHƠN-HÒA** *và* **HIỆP MẬU**

Bổn-hiệu nhuộm tốt, nên cũng có kẻ gian nhuộm dùng dịp mà lộm theo thức kiểu của bổn-hiệu đặng mà thủ lợi và cho chư qui khách mua lầm, tưởng là vải của bổn-hiệu. Vì vậy bổn-hiệu xin chỉ rõ cho chư qui khách rõ mua nơi của bổn-hiệu thì phải nhìn cho kỹ cái bảng vải, rồi hình chữ nhựa của bổn-hiệu, thì mới khỏi lầm kẻ gian tà.

Mấy hiệu và của Bổn-hiệu đều có cầu chứng tại tòa thương-mãi Saigon là:

1° — 3 con cá Kim Ngư 3 màu.
2° — 1 con cá Kim Ngư xanh
3° — [illegible]
4° — Van Hoa con gà trống.
5° — Van Hoa chiếc áo
6° — Hiệp-Mậu con ngựa đua.
7° — 2 con cá Kim-Ngư 2 màu.

Téléphone 702

VẠN-HÒA Kính khải.

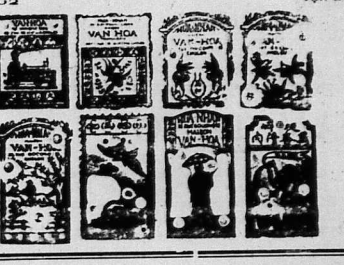

THỜI-SỰ CẨM-NANG
☞ 1929 ☜

Sách **Thời-sự Cẩm-nang 1929,** *đã gần in xong. Nguyện vì số sách in ra tùy theo số người mua mà thôi chớ không có in dư nhiều, nên qui ngài nào có cần dùng mua xin viết thơ cho Bổn-hiệu đặn trước, khi sách in xong rồi thời Bổn-hiệu sẽ gởi xuống liền.*

Giá một quển là..... 2$50
Thêm tiền gởi..... 0.35

Thơ và mandat gởi cho:
M. NGUYỄN VĂN CỦA
Imprimerie de l'Union.
13, rue L. Mossard. — SAIGON

TIỂU-THUYẾT

« *Chất nhân linh đinh* » *cuốn thứ hai của ông Hồ-biểu-Chánh đã xuất bản.*

Giá mỗi cuốn..... 0$45

Mua sỉ về bán lại có hoa-hồng. Xin gởi thơ cho M Nguyễn-khắc-Nương, Cho-mới-cũ nhà in « Nguyen-Khắc-Nương 117, Rue Le Grandière.

HÃNG BÁN ĐỒ PHỤ TÙNG XE HƠI
COMPTOIR CHOLONNAISE
Đường Tong-đốc-Phương, số 85, Cholon

Khai trương ngày 27 Oct. 1928

Bán đủ các đồ phụ tùng cho xe-hơi. Vỏ ruột hiệu: MICHELIN

Dầu SÁNG Dầu NHỚT đủ hiệu

Chủ-nhơn là người Annam, chắc có làm được cửa làng các qui ngài về giá cả và sự tiếp rước.

Mong nhờ đồng-bào chiếu cố cho. Hiệu-hiệu cám ơn lắm lắm.

Bon à retenir N° 210

TIỂU-THUYẾT

THẤT HIỆP NGŨ NGHĨA

七俠五義

HỒI THỨ NĂM MƯƠI SÁU

Độc-long-kiều minh-huynh cầm nghĩa-đệ, Khai-phong-phủ Ân-Tướng dụng anh-hào.

(Tiếp theo)

Em hãy nghĩ lại đó em coi, những việc của em đã làm, thì việc nào cũng là lợi hại, em lại mấy lưu tình với ai, chỉ như hôm nay đây, có phải là em đánh trước anh một cây sào, làm cho anh phải nhào xuống nước hay không? May là anh biết lội lận giỏi, nếu không thì đã chết đuối rồi còn gì! Vậy mà em còn phiền trách lại anh, vậy chẳng là oan cho anh lắm chăng?»

Mấy anh em nghe nói thảy đều cười rộ. Triển-Chiêu bèn rót một chung rượu đứng dậy nói với Ngọc-Đường rằng : « Ngũ-đệ, việc nầy đều nhơn nơi ngu-huynh mà ra, hôm nay sẵn có đủ mặt anh lớn em nhỏ ở đây ; tôi xin nói ngay một lời cho công-bình mà nghe, việc nầy cũng là do nơi cái tánh cứ ngạo của Ngũ-đệ mà gây ra chuyện, nếu nay mà Ngũ-đệ đã đành lòng đến phủ Khai-phong, thì chẳng luận là việc gì, tôi là Triển-Chiêu đây, dầu vinh dầu nhục gì cũng đồng chung chịu với nhau ; nếu Ngũ-đệ có tin mấy lời của anh đây, thì xin uống chén rượu nầy cho cạn. »

Mấy anh em đều rập nhau một ý mà nói rằng : « Lời Triển-huynh nói đó thiệt là tình ý rất thâm, Ngũ-đệ cũng nên vui lòng mà nghe lấy. »

Bạch-ngọc-Đường liền với tay tiếp lấy chung rượu uống có một hơi mà hết rồi nói rằng : « Nầy Triển-đại-ca, em với đại-ca vốn không thù khích, thiệt là nghĩa khí tương đầu ; nhưng bởi em còn nhỏ tuổi, không biết mà phải lỗi lắm, vậy hễ chừng đến phủ Khai-phong rồi, thì em sẽ thừa nhận hết các điều tội lỗi, chớ em quyết không để liên lụy tới anh đâu ; chi như những việc của em lỗi lầm mà đường đột với anh xưa rày cũng đã nhiều phen, vậy xin anh cũng lấy dạ hải hà mà dung thứ cho em ; nay em cũng phải kính cho anh một chén rượu nầy mà chịu lỗi với anh, xin anh nhậm lễ. » Vừa nói vừa rót rượu ra mà dưa cho Triển-Chiêu.

Triển-Chiêu tiếp lấy uống liền, rồi cũng rót lại một chén mà nói rằng : « Nầy Ngũ-đệ đã bỏ qua chuyện cũ rồi, vậy thì em với Tương-tử-đệ cũng phải kính nhau một người một chén. »

Anh em ai nấy cũng đều mừng vui hớn hở, ăn uống vừa xong thì phía ngoài gia-đình sắm sửa đâu đó sẵn sàng. Triển-Chiêu bèn vào nhà trong mà tạ từ Đình-mẫu ; khi gần ra đi, có để lại một phong thơ tỏ ý tạ ơn quan Phủ Tòng-giang, cậy hai anh em họ Đinh sai người đem đi. Rồi đó 5 vị anh-hùng bèn từ giã mà thương nghị trước, để cầu Bao-Tướng gia bảo tấu cho Bạch-ngọc-Đường ; rồi mới ra mắt Vương, Mã, Trương, Triệu 4 người ; ai nấy xem thấy Bạch-ngọc-Đường tuổi nhỏ mà anh-hùng như vậy hãy đều ái mộ. Còn Bạch-ngọc-Đường đến lúc nầy rồi cũng phải nói theo qui-cũ ; phàm mỗi việc gì cũng nhờ có Lư-Phương dạy bảo.

Liền đó Triển-Chiêu bèn hiệp với Công-tôn-tiên-Sanh, vào yết kiến Bao-Công và dâng 3 vật báu.

Bao-Công bèn dạy dắc Bạch-ngọc-Đường vào chốn Thơ-phòng.

Triển-Chiêu liền vội vả trở ra nhà Công-sở, nói với Bạch-ngọc-Đường rằng : « Bao-tướng-Gia cho mời ngũ-đệ vào trốn Thơ-phòng cho người biết mặt.

Bạch-ngọc-Đường nghe nói vùng đứng dậy, ý muốn đi liền. Tương-Bình liền bước tới cầng lại và nói rằng : « Ngũ-đệ, em với Tương-gia vẫn là thân-hích, hay là bàng-hữu ? »

(Mai tiếp).

Ecole France-Indochinoise
de Dactylographie — Comptabilité pratiques
14 Rue Legrand de la Liraye 14
(Bahau) Saigon

Muốn mau làm việt hãy đến trường học ba tháng. Professeurs cấp bằng cao đẳng kiểm xét của mình.

Thơ dây-thép xin gởi cho :
PHẠM-V-VINH, Directeur,
Messieurs, SOUCK, Sous-Directeur.
14 Rue Legrand de la Liraye, 14
SAIGON

IMPRIMERIE DU LỤC-TỈNH TÂN-VĂN
Directeur-Propriétaire : NGUYỄN-VĂN-THIỆ[illegible]
58, Rue Lucien Mossard. — SAIGON

TIRAGE 3.500 EXEMPLAIRES
Le Gérant : LÂM-VĂN-NGỢI

Saigon, le 9 Avril 29

VIỆT-NAM TỔNG-HỘI PHỦ

越會總南越

(Maison des Associations Annamites)

Trình các Ngài,

Việt-Nam Tổng-Hội Phủ, tục kêu là nhà Hội-quán chung mà đồng-hương an thuở nay ao ước, nay đã thấy khởi-doanh, là dựng dãng-viên đá đầu tại Parc Maurice Long, tục kêu là vườn ông Thượng, nơm về góc đường Taberd với Verdun. Chỗ nầy ai có đến dự lễ đựng viên đá đầu hôm chiều bữa 11 Janvier 1929, chắc cũng đều cho là phong-cảnh : tuy là ở hỗn phiền-hoa mà có vẻ thanh-tịnh, chốn thiền-thị mà có mâu huyền-vũ.

« Có cây trăm thước, có hoa bốn mùa ».

Nếu vậy thì đồng-bang ta vì có hạnh-phước lắm mới gặp đặng chỗ nầy là chỗ nhờ quan Thống-đốc Blanchard de la Brosse giúm xin Hội-đồng Thành-phố Saigon chuẩn cho Nam-kỳ Bổn-quốc Đức-Tri-Thể Dục hội, đặng có lập ra Việt-Nam Tổng-Hội Phủ.

Hội Đức-Tri-Thể Dục tính cất một tòa nhà nguy-nga lộng-lẫy, ba tầng lầu, đã rộng lại dài, theo kiểu đền đài Annam mà có đủ nghi-tiết theo kim-thời và theo tôn-chỉ của các hội : có phòng-việc cho các ông Hội-trưởng và các vị Tri-hạn, có phòng cho các hội nhóm riêng và nhóm chung, có kho sách về luân-lý về văn-chương về thể-thảo, có phòng thông-tin về cuộc nông-cổ trong xứ, có phòng thông-tin về cuộc thanh-tiến du-học, có phòng chung đủ cô-tiện, có phòng tiếu-yến và đại-yến, có phòng nghỉ dâu hàng và siêu-hạng, có phòng đánh trái lăn tây và đánh bài tây, có sân đánh trái lăn Annam và đánh cờ người Annam, vân vân.

Lập đặng như vậy thì các hội sẽ có một tòa đình-liễu xứng đáng hầu rước vương-tôn qui khách các nước, lại có chỗ rộng-rải mà tế-tựu cùng nhau đặng có đàm-luận về các cuộc tấn-hóa trong xứ. Nhóm thường thì ý hiệp tâm đầu thường có, ý hiệp tâm đầu thường có thì thêm thân thêm thiết với nhau nhiều, thân thiết nhiều thì dây liên-lạc càng buộc chặt, thế thì đồng-bang ta sẽ có đủ sức mạnh mà đứm-dương trong thế-cuộc.

Thuở nay cũng vì Annam không có nhà hội lớn nên các Hội phải chịu thiệt-thòi nhóm nhau trong phố-phường hóc-hẻm, thì lấy làm tủng-tủng quá, thứ nhứt là mấy kỳ đại hội, hai ba trăm người hội-viên nhóm nhau chỗ chật hẹp nực nội quá, phải bỏ về bớt thì lấy làm buồn cho các hội lắm. Có khi muốn đãi tiệc, muốn hầy cuộc xướng ca thì phải-lo đi mượn nhà rộng dinh lớn thì cũng có trắc trở nhiều chẳng phải dễ.

Chi như người Pháp-lan, cũng là người ngoại-quốc như Ấn-độ, Huê-kiều, Hồng-mao v. v., thì người ta mỗi nước có dinh-thự, có nhà, có chùa, có nhà thờ tại châu-thành thì tiện dùng cho người biết bao.

Còn phần Annam mình, có một lần kia hị người Huê-kiều nói ngay mà mình phải tủi lòng, là Annam lúc đó sửa soạn đãi quan Tổng-thống Albert Sarraut thì người Huê-kiều cũng sửa soạn đãi vì thượng-quan ấy, mà Annam mình mượn nhà chưa được thì người Huê-kiều bèn nói rằng : «Annam muốn đãi quan Tổng-thống mà không có nhà mà đãi, vậy thì để cho người Huê kiều đãi trước mà ! » Chừng nào Việt-Nam Tổng-Hội Phủ khánh-thành rồi thì sợ gì lại nói câu đó.

Tôn phí dựng nên Việt-Nam Tổng-Hội Phủ tính phỏng ước chừng đôi ba chục muôn bạc, thì ông đại-phú gia Trần-trinh-Trạch đã xướng suất chịu cho trước hai muôn rồi ; vậy nếu có được mười ông, hai chục ông như ông Trần đại-nhơn vậy thì đủ số tiền dùng. Hồm nay cũng có nhiều vị đại phú và tiểu-phú đã theo gương ông, người chịu cho 5 ngàn, người thì một hai ngàn sắp lên. Ít bữa nữa bản trị-sự hội Đức-Tri-Thể-Dục sẽ phái người của hội đến nhà các bực hảo-phú mời các ngài dự cuộc tổn-phí xứng với nghĩa-vụ nầy là xin các ngài gia tâm xuất bổn cho khá khá hầu dựng xong Việt-Nam Tổng Hội-Phủ cho rỡ ràng xứ sở quê-hương mình. Chừng nào bản trị-sự đến viếng các ngài thì xin các ngài hết lòng cổ-cập cho Annam mình đắc kỳ sở nguyện ; nhược bằng các ngài bỏ qua duy-mẫn nầy thì không đủ số tiền chi dụng, thì nhà hội-quán Annam hỏi còn bị lẽ mo-hồ hoài hoài, thế thì thiệt lòng cho các nhà kiến-thức đã nhiệt-thành gia-công lo lắng về vụ tiến-hóa trong nước nhà từ ấy những nay.

Hội Đức-Tri-Thể-Dục còn bao hàm nhiều cuộc đại khái nữa, các ngài đã dư biết, nên chi bổi xin các ngài giúm-giúp cho tận-tình : « Một cây làm chẳng nên non, nhiều cây giúm lại nên hòn núi cao ».

Thử nhứt, như các ngài có lòng sốt-sắng thì dừng chờ bản trị-sự Đức Tri-Thể-Dục đến nhà, xin các ngài biên thư cho ông Hội-trưởng biết các ngài những ai chịu cho bao nhiêu thì bản trị-sự chúng tôi lấy làm mừng rỡ bội phần vì đặng phép biên sổ ghi tên, ai chịu trước ghi trước, chẳng nại số tiền cho nhiều hay là thường. Chừng nào chúng tôi liệu vừa đủ số tiền dùng thì chúng tôi sẽ đăng số thâu vào các báo cho nhơn dân trong lục-châu hay biết mà mừng với chúng tôi, hầu mỗi người trong bọn chúng tôi và trong lục-châu trí-ân của các ngài.

Chúng tôi dám nghĩ rằng trong quê-hương ta, kể vừa nam phụ lão ấu, chẳng có một người nào là không khoái-lạc về cuộc khởi-doan đặng cái nghĩa-vụ dich-đáng trọng-đại nầy.

Huống chi các ngài xem báo Tây-Nam cũng rõ thấy nhà-nước đã sắp trong-dụng hội Đức-Tri-Thể-Dục, vì Nhà-nước đã hiểu thấu cái sở-nguyện của hội hễ xướng ra đều nào cũng là ích quốc lợi dân và tinh-lý trong mục-đích của hội chi lò vận mạng nước nhà cho hợp với thời-thế và hợp với tinh-lý trong việc chánh-trị của Nhà-nước vậy.

Ấy hàng-sao nao cho trong lục-châu để ý và xin chư độc-giả miễn chấp tệ hội thổ thẻ bao nhiêu lời quê-kịch với đồng bang vì tấm nhiệt-thành với quê-hương mình vậy.

TRẦN-TRINH-TRẠCH, *Hội trưởng.*
LƯU-VĂN-LANG, *Phó hội-trưởng.*
HỒ-VĂN-KÌNH, *Phó hội-trưởng.*

Bản trị-sự Nam-kỳ Bổn-quốc Đức-Tri-Thể Dục hội.
Saigon, Janvier 1929.

Lamaison desAssociations Annamites de Cochinchine

VIỆT-NAM TỔNG HỘI PHỦ

越會總南越

Tôi ký tên dưới nầy _____
ở làng _____ tổng _____ tỉnh _____
chịu cho số bạc [redacted]
đặng giúp cho hội Nam-kỳ Đức-Tri-Thể dục cất nhà Việt-Nam Tổng Hội-Phủ tại vườn Maurice Long tục kêu là vườn Ông Thượng.

Tôi sẽ đóng số bạc nầy tại Đông-Pháp Ngân-hàng.

Ký nhằm ngày tại _____ ngày _____

TÌNH SỬ

Dịch chuyện Tàu

(tiếp theo)

HỒI THỨ BA

Tình tự

(Tiếp tự hậu phối)

Từ đó về sau, Đăng-Sanh thư vong tới nhà Địch-thị lén lúc, hễ nửa đêm thì Địch-thị mở cửa, thiếp rước Đăng-Sanh vào phòng, thị ta cung phụng Đăng-Sanh hết lòng, coi chàng như trứng mỏng một thứ, cách vài tháng ông chồng Địch-thị về nhà. Địch-thị khiến bực nhơn bảo cáo với ông chồng mà nói : nhà nhơn mua xâu hột k m cang các họ, g á bạc hết chục ngàn, ni phu-nhơn khó-g hoàn lại số tiền, họ muốn tới nhà-môn thưa kiện, ông chồng nghe nói thất sắc, cột vấn Địch-thị mua xâu hột của ai, Thị ta khó nỗi giấu chồng, phải nói mua xâu hột của Đăng-Sanh bữa trước, ông chồng thét mắc Thị ta về sau hễ lại không cho cất đ trong nhà. Đăng-Sanh lấy lại xâu hột rất mừng, bèn cáy cố-cốt tới lạ on Địch-thị mà nói : Đăng-Sanh vẫn thiệt nhà nghèo, không có xâu hột kim-cang như thế, chẳng ta mượn của người quen bên mến, đặng lâm mặt của cô đ tánh Địch-thị nghe nói tức mình, không dám nói ra sanh chuyện, song ngưa quan đường cũ, Thị ta cứ đi lăng thương tưởng Đăng-Sanh, bỗ khi ông chồng đi vắng, thời Địch-thị rủ Đăng-Sanh lên lác tới nhà, sau ông chồng biết rõ cơ quan, ngăn cấm một cách nghiêm nhặt, Địch-thị ưi thương nhớ Đăng-Sanh phát bịnh, cách một năm thời Địch-thị từ trần. Than ôi.... cô chồng lại muốn chơi riêng, chết sa địa-ngục, mang ư ng khổ hận.

HỒI THỨ TƯ

Tình hiệp

« Nói về hiệp-nữ kéo chồng »

Tư-mã Tương-Như lợ là Trường-Khanh, làm quan Trung-lang về đời vua Cảnh Đế nhà Hán, sau Trường-Khanh có bịnh từ chức, du lịch nước Lương. Lương-hiếu-vương bết Trường-Khanh có tài, tiếp đãi một cách tử tế. Trường Khanh có làm một bài phú « Ngọc như ý » Hiếu-vương khen ngợi không cùng. Hiếu-vương bèn tặng cho Trường-Khanh năm chục lượng vàng và một cây đờn cầm tốt lắm. (Lục ỵ cầm) Trường-Khanh ở tại nước Lương mở năm mấy năng, rồi bị Hiếu vương mang bịnh từ trần. Trường Khanh bèn trở gót về nhà, nghèo khổ không ai giúp đỡ, có bạn quen của Trường-Khanh là Vương-Kiết, hiện làm quan Huyện-lịnh tại Lâm-qoong. Trường Khanh vì nỗi nhà nghèo, phải tới tự tình với Vương Kiết. Vương ta tiếp đ'i trọng hậu, làm khách-quán cho Trường-Khanh tạm tú) Trường Khanh ở đ t lâu, thấy có bề thong thả, tại Lâm-qung có đặng phải lớ gợi bằng Trác-vương-Tôn, ông nầy hào h'ệp có danh, nên thân thiết với Huyện lịnh, ông biết Huyện-lịnh, có một vị qui khách, (Trường-Khanh) bèn thỉnh Huyện-lịnh và Trường-Khanh đã tộc ta nhà khi Trường-Khanh tới nhà Trác-vương-tôn, có đờn cầm đem theo đã sẵn, sau khi tiệc rượu đã mãn, Huyện-lịnh (Vương-Kiết) chỉ đờn cầm mà nói với Trường-Khanh rằng : trộm nghe hiền-hữu thích ý đờn cầm, xin khảy vài bản giải sầu một lát, Trường-Khanh bết Trác-vương-tôn có một nàng mỹ nữ, gọi bằng Trác-văn-quân, năng tiếc mười bảy tuổi góa chồng, giải đờn cũ ưu nhạc. lự gi tri âm tương ngộ, chàng ta muốn lấy tiếng đờn trên gạo Văn-quân, nhơn dịp Huyện-lịnh bỏ chàng khảy đờn, chàng bèn ca hai bài thì liền đó, hai bài thi cầu chàng như vầy :

I

« Phụng hề phụng hề qui cố hương,
« Ngao du tứ hải ưu kỳ hoàng.
« Thời vị ngộ hề vô sở tương,
« Hà tri kim tịch đăng tư đường,
« Hữu diệm thục nữ xử khuê phòng,
« Thất nhi nhơn-hà độc sầu trường.
« Hà duyên giao cảnh vi oan ương,
« Tương hiệt hàng hề cộng cao tường.

II

« Phụng hề phụng hề tùng hoàng thê,
« Bắc thác hoa vi vĩnh vi phi,
« Giao tình thông thể tâm hòa hài,
« Trung dê tương tùng tri giả thùy,
« Song đục cơ khí phiêu cao phi,
« Vô cầm ngã tư sử dư bi.

Khi Trường-Khanh khảy đờn ngâm rành, Văn-quân nấp bên cửa sổ mà nghe, nàng thấy Trường-Khanh lịch sự phải lòng, sẻ ca ước cùng chàng trò chuyện, đoạn Trường Khanh lo lắt Thị-nhi tìm bạc, thỏ-g tin tức với Văn-quân, hòn khi canh vắng đêm khuya, Văn-quân trốn theo Trường Khanh khi đó.

Mai tiếp

MẤY KHI MÀ CÓ

1° Một số đất do được tám mẫu bảy ngàn thước tọa lạc làng Ninh-thạnh, tổng Hòa-ninh, tỉnh Tayninh ở dựa theo đường lên núi Điện-Bà, cách chừng sáu ngàn thước. Trên số đất nầy có một ngàn năm trăm cây dừa, hai cái nhà cao cẳng và mười hai lò hầm than.

2° Hai miếng đất : miếng thứ nhứt đo được ba-trăm thước ; miếng thứ nhì đo được một-trăm thước ; cả hai tọa lạc làng Cầm-giang, tổng Trièm-hoa, tỉnh Tayninh, nằm dựa mé sông Bến kéo. Hai miếng đất nầy đã dùng làm bến rựa củi, cây, hay là đá, thì tiện lắm.

Qui vị nào muốn mua hay là mướn xin hãy viết thơ hay là đến tại bổn-quán ở đường Lucien Mossard n° 13 Saigon mà thương nghị.

Garage Tứ-Hữu

N° 88, rue Legrand de la Liraye
Dakao-Saigon

TÉLÉPHONE N°.....

Hãng Tứ-Hữu sửa xe-hơi đủ các thứ máy.

Lốp muôi, may nệm, áo nệm, màng Sơn xe đủ màu, đóng thùng xe.
Sửa đèn. Bán đồ phụ tùng.
Công việc làm mau và kỹ lưỡng.
Giá rẻ. Thợ máy thiệt khéo.
Hãng lập trường dạy Chauffeurs và dạy học máy. Lãnh soát đèn thì đậu có bằng cấp.
Xin đồng-bào chiếu cố.

NGUYỄN-ĐÌNH-TRỊ
NGUYỄN MINH-CHIỀU
cựu công tự

BỆNH GIANG-MAI

Muốn chữa thực khỏi nên dùng thuốc viên

COMPRIMÉS PEYRARD

Bán Khắp các hiệu thuốc

Xưởng chế-tạo
SPÉCIALITÉS PEYRARD
d'ALGER
66, rue de Grenelle, PARIS

Các bà muốn trong gia-đình đặng yên ổn chăng ?

Muốn cho con cái đặng sớm sơ vui chơi mau đỏ da thắm thịt chăng ?

Muốn được các sự ấy thì không chi bằng các bà dùng :

Sữa bò hiệu « BERNA »

mà nuôi con thì mau thấy nó khoẻ lớn mạnh giỏi và thông minh đỉnh đạt.

Đại lý nội cõi Đông-pháp :

Hãng L'UNION COMMERCIALE INDOCHINOISE & AFRICAINE,

Hãng ngành ở : SAIGON, PNOMPENH, HAIPHONG, HANOI, NAM DINH, BEN-THUY, THAIBINH, YUNNANFOU, TOURANE, HUE, QUINHON, NHA-TRANG, DONGHOI, THUXA.

Kính cùng cả nị đặng rõ. Bật ICH lại con đường Thống-binh số 383-385 Cholon là một nhà trồ rất nhiều xe-máy đẹp, để mua, rẻ rất chắc chắn, nhẹ nhàng, như hiệu B. I. C. MALBROOCH AUTOMOTION TALBOT giá rẻ hơn các nơi.

Đến SUCCÈS để sữa tro rẻ để bán rất tiện, sang không hiệu đến nào mình kịp.

Trẻ : Đã để phụ tùng xe-máy, rẻ để phụ tùng đèn Succès rất mau xe-kéo, xe hơi và niệm xe-hơi.

Kính mời quí vị Lục-châu chiếu cố, bán rất rẻ, ai cũ nhiều lắm.

Bảng gởi theo cách lãnh hóa giao ngân, (contre remboursement). Vị nào nên lòng chiếu cố, xin giữ trước cho ở đồng.

Chủ-nhân kính cáo.

BẬT ÍCH, 383 385. — Rue des Marins. — CHOLON.

Thuốc PEPTO-KOLA ROBIN

(Peptone, Glycérophosphate et Kola)

Là vị thuốc rất đại bổ không thứ nào bì kịp, chế riêng cho mấy người nào ăn cơm không ngon, ngủ không đặng yên giấc, hay là mệt nhọc vì làm công chuyện nhiều.

Thật là một thứ rượu mùi vị rất ngon ngọt.

Mỗi khi dùng cơm rồi uống một ly nhỏ thứ rượu nầy thì mau phục sức mạnh lại.

Có gởi bán lại các nhà thuốc.

Xin xem cho kỹ cái hiệu

Laboratoires Maurice ROBIN, 13, Rue de Poissy, PARIS

và đừng chịu thứ nào khác hết.

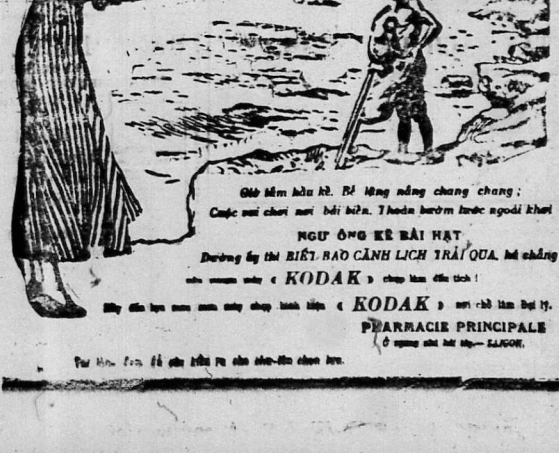

Giờ tắm hầu kề. Bé lăng năng chang chang ;
Cuộc mai chơi mới bãi biển. Thoắn bước trước ngoài khơi

NGƯ ÔNG KẺ BÀI HẠT

Dường ấy thì BIẾT BAO CẢNH LỊCH TRẢI QUA. Mà chẳng
nên quên máy « KODAK » chụp làm đều tích !

Hãy đến hỏi mua mới máy chụp hình hiệu « KODAK » mới rẻ làm đại lý.

PHARMACIE PRINCIPALE
Ở ngang nhà hát tây — SAIGON.

Manufacture de Tabacs

NAM KỲ TRUNG - HUỀ YÊN - THẢO CÔNG TY
214-224, quai de Belgique -:- SAIGON

QUẢC HÓA

Kính thỉnh đồng ... Nam minh quan cố. Bổn hãng tạo chế yên thảo tại đây, nguyên liệu và nhơn công đều do trong bổn quốc, nên mấy thứ thuốc nầy cho là nội hóa. Xin các ngài hạ cố cho chúng tôi tấn lộ chừng nào thì bổ ích cho quê hương mình chừng nấy.

Bữa 11 Avril 1929 nầy, đúng 8 giờ ban mai, sổ Samipic sẽ xổ tại Nhà-hát Tây. Vậy trong mấy ngày kế-cận nầy, ai chưa mua sổ thì nên mua mau kẻo trễ.

Ngày giờ không đợi, xin ai chớ khá dần-dà. Mỗi sổ giá hai đồng, hiện bây giờ khắp nơi vẫn còn để bán. Song tới chiều bữa 10 Avril 1929 thì không còn bán nữa.

VIN TONIQUE & BI-NUTRITIF
Du Docteur RIF

Vệ-sanh TỬU của Lương-y RIF chế ra

Thứ thuốc rượu nầy là vị đại bổ gân cốt cùng là trên kiện tinh thần, bất kỳ là bao nhiêu tuổi rượu uống đặng cả. Nhưng kẻ tuổi cao khí lực suy giảm mỗi thấy ngày xuân đà thôn mòn, hễ uống rượu nầy vô, thì ắt dặng cử lăn thành đồng, mặt mày tươi tốt coi như trẻ, lại măng hơn xưa.

Còn con nít liệt nhược, đôn bà mắt máu, gió huyết bạch, rủ chứa, nhưng kẻ hao tổn tinh thần hễ uống rượu nầy vào thì mạnh mẽ lắm bội, da mặt đỏ sáng, tinh thần trán kiện.

Giá mỗi ve là ba đồng bạc

Có trữ bán tại tiệm thuốc Tây ở đường Marins số 190-192, Cholon.

Dépôt Pharmacie France-Chinois 190-192, Rue des Marins, Cholon.

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG
ĐẠI-DƯỢC-PHÒNG

Tiệm chánh ở tại Quảng-đông Tỉnh-thành — Đường Đại-Tân
Tiệm nghành ở tại Nam-kỳ Cholon, đường Canton — Môn bài 47, và ở tại Namvang (PNOMPENH) — Đường Praire số 96

Nhị-Thiên-Đường Bổ Phế Thánh dược thủy

Thuốc bổ phế thánh dược thủy rất nên công nghiệm như thần, danh tiếng lẫy lừng trong ngoài đều biết, các chứng ho đàng đến ăn kết, không sao, tánh thuốc chẳng hàng chẳng lão đã cứu khỏi nhiều người, thật là một thứ thuốc hay thượng hạng độc nhứt vô nhị.

Chữa trị những bịnh như sau nầy: Thương phong (cảm gió) sanh ra ho hen đàm nhiều rất uống, ho huyết ho lao ho lâu con nít bị phong hàng, hơi thở nóng nẩy, phổi sanh lao nhiệt, tê-thấp, bế tắc sốc hàng hoặc lớn tuổi sanh ho, cả thảy các chứng bịnh đó đặng đến thuốc nầy thì động an nhiên nó sự mạnh mẽ như thường, ăn ngon ngủ ngon rõ ràng là một thứ thuốc hay lạ thường, chẳng có thuốc nào bì kịp.

Chư tôn trường có lòng hạ cố mua dùng, sau hãy nhớ lưu tâm nhìn kỹ nhãn hiệu ông Phật mèn cầu bồ-đường, gỡ cẩn chừng nơi tóc kẻo lầm thứ giả uống vào thêm hại. Bởi lòng nầy có bổ ai thêm tâm chế thuốc bày lọ, người làm hộp vẽ, loe, nhãn dòng hịch cầu bổn đường đem đi bán khắp tỉnh khắp làng mà gạt thiên hạ.

Cách dùng: Trước khi dùng thuốc phải lắc cái ve cho thuốc trôn đều, mỗi ngày uống bốn lần, người lớn mỗi lần 1 muỗng canpo 2 gió đồng bổ uống 1 lần, như bịnh giảm thì thuốc uống phải giảm, con nít từ 1 tới 3 tuổi cho uống 10 giọt tới 2 trái sắn 6 tuổi uống 15 giọt, 6 tuổi đến 11 tuổi 20 giọt tới 11 tuổi đến 16 tuổi uống nửa muỗng canpo thì phương bịnh chẳng sai, ... uống hoài đến lúc bịnh thuyên, dứt, có một liều uống rồi ... nghỉ hoài ... tuổi nầy nữ kiêng thịt cá.

Bán vỏ lớn giá là . . . . . 0$60
Bán vỏ nhỏ giá là 0 40

ECOLE COMMERCIALE
(Trường Thương Mãi)
2-4-6 đường d'Ayot (gần Đồng Pháp Ngân-Hàng)

Dạy:
VIẾT CHỮ TÁC VÀ ĐÁNH MÁY
LÀM SỔ SÁCH THƯƠNG-MÃI
TIẾNG LANGSA
TIẾNG ÂNG-LÉ

Mỗi khóa học Của có giáo-sư có rập bằng chuyên môn coi dạy mỗi ngày từ 8 giờ rưỡi sáng tới 11 giờ và 3 giờ chiều tới 7 giờ rưỡi tối.

LUẬT LỆ VÀ GIÁ TIỀN

Viết chữ tắc và đánh máy			Tiếng Langsa		
Học mỗi ngày.....	1 tháng...	30$	Học mỗi ngày.....	1 tháng...	30$—
Mỗi tuần học 3 lần...	id. ...	15.	Mỗi tuần học 5 lần...	id. ...	25.—
id. 2 lần...	id. ...	10.	id. 3 lần...	id. ...	15.—
Viết chữ tắc hay đánh máy (riêng từ môn)			**Làm sổ sách**		
Học mỗi ngày.....	1 tháng...	15.—	Mỗi tuần học 2 lần...	1 tháng...	15.—
Mỗi tuần học 3 lần...	id. ...	10.—	**Tiếng Âng-lê**		
id. 2 lần...	id. ...	5 —	Mỗi tuần học 2 lần...	1 tháng...	15.—

Muốn ăn ở luôn tại trường — Xin đến tại trường mà bàn tính.

Tiền học thì đóng mỗi tháng và phải trả trước

N. B — Bổn trường cũng lãnh làm sổ sách và đánh máy cho mấy hãng buôn nào muốn mướn.
Có giá riêng cho mấy thầy giúp việc hãng buôn cùng mấy thầy giúp việc nhà nước muốn chung đậu lại với nhau mà học thêm.
Xin đến tại trường số 2 đường d'Ayot mà thương nghị.

THUỐC HIỆU
Capsules de Santal Saloté Thomas
TRỊ BỊNH ĐAU LẬU

Khi trước ông Lương-y Henderson có chế một thứ thuốc hiệu là Bông phương Thiên-trước Santal Citrin tinh.

Trong tờ « Times-bão » tháng Juin năm 1886 trương thứ 871, ông Lương-y ấy có đăng một bài Diễn-thuyết như vầy:

Thuốc nầy hay hơn thuốc Copahu mà Copahu uống nó có hại mà mùi thơm thọ; đến uống hao nhiêu cũng không phải ít, uống nó rồi cái mùi nước đái phải khác ra, nó trong vài ngày sẽ thấy hiệu nghiệm.

Thứ thuốc Saiol của Y-viện đều dùng nó đã 6 năm nay, uống gì vào thì lợi-thấy, bổ-thật.

Trong thứ thuốc hoàn nầy có nhứt vị Saiol vào trong Santal tinh, làm cho hai vị thuốc nhập làm một, mà trợ lẫn dương công là bổ dưỡng kẻ trai tráng.

Thuốc nầy đã uống lâm, bổ vào bụng rồi thì mau thao.

CÁCH DÙNG:

Mỗi ngày uống tứ tâm hoàn cho tới mười hoàn thì chắc lành bịnh lận, bất kỳ lâu mới gì phải mạnh rẻo.

Tại tiệm thuốc *Pharmacie Principale* của ông *L. SOLIRÈNE*, là bào-chế sư-chánh và nhứt hạng bào chế y sanh, ngang nhà hát Tây, Saigon, có bán.

TÀY SẠCH UẾ TRƯỢC

giết chết cả loại côn trùng và vi trùng độc ác

GIÁ RẺ MÀ LẠI TỐT HƠN CÁC THỨ KHÁC

Giá mỗi thùng nhỏ là: 0$50

MANUFACTURE SAIGONNAISE
DE
CARREAUX & MOSAIQUES
Maison Fondée en 1909
rue d'Arras et Lucien Lacouture
CHODUI SAIGON

Marque déposée

Gạch bông tốt thượng hạng, nhiều kiểu mới rất xinh đẹp làm bằng Xi-măn đủ thứ màu và các vật dùng đều ở Pháp-quốc lại.

Xin mời quí vị đến xem, kiểu gạch bông mới bày, đẹp lắm.
Giá bán hạ xuống rất nhiều. Xin viết thơ hỏi bổn giá mới Bổn-hiệu sẽ gởi cho.

Dây-thép đề tắt: (*Adresse télégraphique*) MASACHO. — SAIGON

VÔ RA THONG THẢ
hãng ở đường Lucien Lacouture. — Chodui.
gần trại linh tập Ô ma.

HỄ MUA DAO THÌ PHẢI COI CHO CÓ CON DẤU NẦY

khắc vào lưỡi dao

thì mới thiệt là dao tốt.
Dùng nó thì thiệt là bền

PACHOD Frères & Cie. — Lyon

HÃNG MOREL VÀ CÔNG-TY
KỸ NGHIỆP CHO HÃNG
ÉTABLISSEMENTS INDUSTRIELS DE SAIGON
1, Rue d'Ayot. — SAIGON

Nhãn hiệu số nầy chẳng nơi lầm

Hãng làm gạch bông và gạch bằng xi-măn cẩn đá cẩm thạch đủ thứ màu xinh đẹp và chắc vô cùng.

Nội Đông-Pháp duy có một hãng nầy biết cách làm gạch theo kiểu cách kiểm-thời và máy móc làm gạch cũng đều là đồ tân chế.

NHÃN HIỆU NẦY LÀ DẤU RIÊNG CỦA BỔN-HÃNG

C.J. BONNET

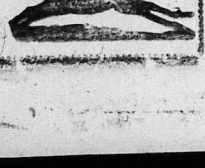

VIỆT-NAM NGÂN-HÀNG
Công-ty hữu hạng vốn 250 ngàn đồng
54, đường Pellerin. — SAIGON
Dây-thép nói số 748 Tên dây-thép: CHINTANA

— Nhận lãnh tiền gởi không hạng-kỳ kêu là « *Comptes Courants de chèques* » bằng bạc *Đông-Pháp* hay là *tiền quan Langsa*, sanh lời 4 phần trăm (4%) mỗi năm.
— Nhận lãnh tiền gởi về sổ « VIỆT-KIỀM » bằng bạc *Đông-Pháp* hay là tiền quan *Langsa*, sanh lời đặng 5 phần trăm (5%) mỗi năm. Sổ nầy để cho người tiện-tặng. Rút ra khỏi phải cho hay trước và chờ đợi lâu. Gởi về bao nhiêu cũng nhận.
— Nhận lãnh tiền gởi có hạng-kỳ kêu là « *Dépôts Fixes* » cho lời 6 phần trăm (6%) mỗi năm, nếu gởi một năm trọn. Khi hữu-sự xin rút ra trước hạng-kỳ cũng đặng, nhưng mà tiền lời lãnh 4 phần trăm (4%) mỗi năm, cũng như hạng gởi không hạng-kỳ vậy.
— Mua bán ngân phiếu (chèques) và lãnh gởi tiền qua Đại-Pháp theo thì thơ hay là bằng dây-thép.
— Lãnh trẻ học tháng cho học-sanh Annam đương du-học bên Tây.
— Cho vay có người chắc chắn đứng bảo lãnh và có đủ bảo-chứng hiệp-tự cả.
— Cho vay ở ngoại-quốc về hàng-hóa nhập cảng.
Công-ty VIỆT-NAM NGÂN-HÀNG sẵn lòng mà chỉ cho quí đồng-bào biết rõ về công việc nhà Ngân-hàng hay là hãng buôn.

Quí ông:
HUỲNH-ĐÌNH KHIÊM, Phó-hàm, ở Gocông, *Hương-chức Hội-trưởng*.
TRẦN-TRỊNH-TRẠCH, Hội-đồng Hội-nghị-tư, ở Bentre, *Chánh Hội-trưởng*.
HUỲNH-TẤN-CHIA, Chủ nhà-in, *Phó Hội-trưởng*.
HUỲNH-TẤN-VAN, Nghiệp-chủ, ở Saigon, *Quản-lý Hội-viên*.